

PHỤ LỤC 1

**KẾ HOẠCH VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN
THÁNG 07 NĂM 2025**

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI:

- Tổng sản lượng tháng: 596.795.163 KWh
- Sản lượng trung bình ngày: 19.251.457 KWh
- Công suất ngày Max: 1003,5 MW
- Công suất ngày Min: 624,4 MW

II. KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Đơn vị	Pmax (MW)	Pmin (MW)	Sản lượng (kWh)
1	Mặt trời áp mái	245,5	0	30.237.357
2	Nhà máy thủy điện Dầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	1,5	0	82.616
3	Nhà máy thủy điện Dầu Tiếng CS2 (1,5 MW)	1,5	0	171.647

III. DANH MỤC KẾ HOẠCH THAO TÁC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QL VH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
A. LƯỚI ĐIỆN 110KV															
1	Cắt điện cô lập ngăn T101 trạm 110kV Tân Hưng	09-07-25	09h00	09-07-25	17h00	- Vệ sinh cò sên ngắt ngăn tụ bù T101. - Kiểm tra, vệ sinh, bảo dưỡng giàn tụ bù T101 trạm 110kV Tân Hưng.	0	Ngăn T101 trạm 110kV Tân Hưng	Xí nghiệp LĐCT Tây Ninh	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	Cắt điện cô lập đường dây 110kV 172 Tân Biên - 171 Suối Dộp	16-07-25	07h00	16-07-25	17h00	Lắp tăng cường bát sứ thủy tinh cho chuỗi Polymer, lắp tăng cường dây liên kết thoát sét từ dây chống sét xuống tiếp địa đường dây 110kV 172 Tân Biên - 171 Suối Dộp.	0	Đường dây 110kV 172 Tân Biên - 171 Suối Dộp	Xí nghiệp LĐCT Tây Ninh	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	Đóng MC 473 trạm 110kV Hòa Thành.	17-07-25	08h00	17-07-25	10h00	Đóng điện ngăn 473 trạm 110kV Hòa Thành	0	Không mất điện	Xí nghiệp LĐCT Tây Ninh	0	0,0000	0,0000	0,000	0	Xác nhận DS trụ 1 đang vị trí cắt
4	Đóng MC 479 trạm 110kV Hòa Thành.	17-07-25	08h00	17-07-25	10h00	Đóng điện ngăn 479 trạm 110kV Hòa Thành	0	Không mất điện	Xí nghiệp LĐCT Tây Ninh	0	0,0000	0,0000	0,000	0	Xác nhận DS trụ 1 đang vị trí cắt

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
5	- Đóng MC 478 trạm 110kV Hòa Thành - Cắt MC 477 trạm 110kV Hòa Thành - Đóng MC 477 trạm 110kV Hòa Thành - Cắt MC 478 trạm 110kV Hòa Thành	17-07-25	08h00	17-07-25	10h00	Chuyển điện khép vòng tuyến 478HT cấp điện tuyến 477HT và ngược lại để đóng điện MC 478 trạm 110kV Hòa Thành	0	Không mất điện	Xí nghiệp LĐCT Tây Ninh	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	- Đóng MC 475 trạm 110kV Hòa Thành. - Cắt MC 476 trạm 110kV Hòa Thành. - Đóng MC 476 trạm 110kV Hòa Thành. - Cắt MC 475 trạm 110kV Hòa Thành.	17-07-25	08h00	17-07-25	10h00	Chuyển điện khép vòng tuyến 475HT cấp điện tuyến 476HT để đóng điện MC 475 trạm 110kV Hòa Thành	0	Không mất điện	Xí nghiệp LĐCT Tây Ninh	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV															
1	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 41/6B/1 UBND An Thạnh tuyến 473BC	01-07-25	08h00	01-07-25	11h30	Thay CT định kỳ khách hàng trụ 41/6B/1 UBND An Thạnh tuyến 473BC	2	'Khách hàng Trường Mậu giáo An Thạnh	ĐL Bến Cầu	1	0,0051	0,0000	0,023	80	
2	Cắt FCO trạm 37,5kVA trụ 78/1A Nhà Nghi Song Ái tuyến 473BC	01-07-25	08h00	01-07-25	11h30	Thay CT định kỳ khách hàng trụ 78/1A Nhà Nghi Song Ái tuyến 473BC	3	'Khách hàng Nhà Nghi Song Ái	ĐL Bến Cầu	1	0,0051	0,0000	0,034	120	
3	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 104/20/1 Trường THCS Thị trấn tuyến 476BC	01-07-25	13h30	01-07-25	17h00	Thay CT định kỳ khách hàng trụ 104/20/1 Trường THCS Thị trấn tuyến 476BC	3	'Khách hàng Trường THCS Thị trấn Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	1	0,0051	0,0000	0,034	120	
4	Cắt LBFCO trụ 124/1 Đồng Dài tuyến 476TH	01-07-25	08h00	01-07-25	17h00	Bảo trì trạm, xử lý khiếm khuyết lưới điện, thay thiết bị LBFCO phân đoạn	4	Áp Đồng Dài, xã Tân Phong	ĐL Tân Biên	304	3,9388	0,0073	0,137	1.235	
5	Cắt FCO và tháo hotline trạm 2x25kVA trụ 153/1 Hội Tân 13 tuyến 478TH	01-07-25	08h00	01-07-25	17h00	Thi công thu hồi trạm biến áp trụ 153/1 tuyến 478TH	2	Áp Hội Tân xã Tân Hội	ĐL Tân Châu	52	0,4979	0,0009	0,023	206	
6	Cắt FCO và tháo hotline trạm 1x75kVA trụ 169/7 Tân Đông 1 tuyến 477TH	01-07-25	08h00	01-07-25	17h00	Thi công kéo tăng cường dây, sang lưới từ trụ 153/1 đến trụ 153/1/5T, từ trụ 153/1 đến trụ 153/1/5P tuyến 478TH	6	Áp Tân Đông xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	80	0,7660	0,0014	0,069	617	
7	Cắt 3LBFCO trụ 34/33/15/1 An Quới tuyến 475TB	01-07-25	07h30	01-07-25	17h00	Dời trụ hạ áp 34/33/15/1, phát quang hành lang	11	Khu phố An Quới phường An Hoà	ĐL Trảng Bàng	519	5,0612	0,0089	0,377	3.584	
8	Cắt FCO trạm 1000kVA trụ 41/2/2/1 Công Ty TNHH TMDV Sài Gòn -Tây Ninh tuyến 472TN	01-07-25	08h00	01-07-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm trung thế trạm 1000kVA trụ 41/2/2/1 Công Ty TNHH TMDV Sài Gòn -Tây Ninh tuyến 472TN	15	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0091	0,0000	0,514	4.630	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
9	Cắt FCO trạm 560kVA trụ 19B/52/8P Công ty TNHH Việt Đại Thắng tuyến 475TN	01-07-25	08h00	01-07-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm trung thế trạm 560kVA trụ 19B/52/8P Công ty TNHH Việt Đại Thắng tuyến 475TN	10	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0091	0,0000	0,343	3.087	
10	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 234/72/2/1 Trường THCS Long Phước tuyến 479MB	02-07-25	08h00	02-07-25	11h30	Thay CT định kỳ khách hàng trụ 234/72/2/1 Trường THCS Long Phước tuyến 479MB	3	'Khách hàng Trường THCS Long Phước	ĐL Bến Cầu	1	0,0051	0,0000	0,034	120	
11	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA trụ 280B/10/1 Lê Văn Hoành tuyến 479MB	02-07-25	08h00	02-07-25	11h30	Thay CT định kỳ khách hàng trụ 280B/10/1 Lê Văn Hoành tuyến 479MB	2	Khách hàng Lê Văn Hoành	ĐL Bến Cầu	1	0,0051	0,0000	0,069	240	
12	Cắt 3FCO trạm 3x15kVA trụ 103B/15/12/1 Trung Tâm Nước sạch và Môi trường tỉnh Tây Ninh tuyến 479BC	02-07-25	13h30	02-07-25	17h00	Thay CT định kỳ khách hàng trụ 103B/15/12/1 Trung Tâm Nước sạch và Môi trường tỉnh Tây Ninh tuyến 479BC	2	Khách hàng Trung Tâm Nước sạch và Môi trường tỉnh Tây Ninh	ĐL Bến Cầu	1	0,0051	0,0000	0,069	240	
13	Cắt CB, 3FCO, tháo 3hotline trạm 250kVA Nguyễn Huệ B trụ 4/2T/16 Nguyễn Huệ tuyến 476TN	02-07-25	08h00	02-07-25	17h00	Nâng độ cao trạm 250kVA Nguyễn Huệ B, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 4/2T/16 Nguyễn Huệ tuyến 476TN	0	Khu phố Long Mỹ phường Long Thành Bắc	ĐL Hòa Thành	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
14	Cắt LBFCO trụ 104/162B/6BT Hòa Lợi tuyến 477TBI	02-07-25	08h00	02-07-25	17h00	Bảo trì trạm, xử lý khiếm khuyết lưới điện, thay thiết bị LBFCO phân đoạn	12	Ấp Hòa Lợi xã Hòa Hiệp	ĐL Tân Biên	502	6,5042	0,0120	0,412	3.704	
15	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 173/64 Ngã Ba Tà Ôn tuyến 474SN	02-07-25	08h00	02-07-25	17h00	- Thi công lắp trạm 2x25kVA trụ 173/62 tuyến 474SN - Thu hồi trạm 25kVA trụ 173/64 tuyến 474SN	2	Ấp 6 xã Suối Ngô	ĐL Tân Châu	37	0,3543	0,0007	0,023	206	
16	Cắt 3LBFCO trụ 15/69/1 Công Ty Cổ Phần Cấp Treo Núi Bà Tây Ninh tuyến 478TN	02-07-25	08h00	02-07-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm trung thế trạm 560kVA trụ 15/69/90/1 Công Ty Cổ Phần Cấp Treo Núi Bà Tây Ninh tuyến 478TN	30	Khu phố Ninh Nghĩa phường Ninh Thạnh	Đội QLĐ Tân Ninh	72	0,6569	0,0012	1,029	9.260	
17	Cắt FCO trạm 15kVA trụ 15/41/15 Ban QLDA ĐTXD ngành GT 2 tuyến 478TN	02-07-25	08h00	02-07-25	17h00	Thay TI hạ áp Trạm 15kVA trụ 15/41/15 Ban QLDA ĐTXD ngành GT 2 tuyến 478TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0090	0,0000	0,069	617	
18	Cắt FCO trạm 15kVA trụ 15/40/6BP Ban QLDA ĐTXD ngành GT 2 tuyến 478TN	02-07-25	08h00	02-07-25	17h00	Thay TI hạ áp Trạm 15kVA trụ 15/40/6BP Ban QLDA ĐTXD ngành GT 2 tuyến 478TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0090	0,0000	0,069	617	
19	Cắt 3FCO trạm 3x15kVA trụ 103B/15/35B/1 Trung Tâm Nước sạch và Môi trường tỉnh Tây Ninh tuyến 479BC	03-07-25	08h00	03-07-25	11h30	Thay CT định kỳ khách hàng trụ 103B/15/35B/1 Trung Tâm Nước sạch và Môi trường tỉnh Tây Ninh tuyến 479BC	2	Khách hàng Trung Tâm Nước sạch và Môi trường tỉnh Tây Ninh	ĐL Bến Cầu	1	0,0051	0,0000	0,069	240	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
20	Cắt 3FCO trạm 3x15kVA trụ 103B/22/1/11 Trung Tâm Nước sạch và Môi trường tỉnh Tây Ninh tuyến 479BC	03-07-25	08h00	03-07-25	11h30	Thay CT định kỳ khách hàng trụ 103B/22/1/11 Trung Tâm Nước sạch và Môi trường tỉnh Tây Ninh tuyến 479BC	2	Trung Tâm Nước sạch và Môi trường tỉnh Tây Ninh	ĐL Bến Cầu	1	0,0051	0,0000	0,069	240	
21	Cắt 3FCO trạm 3x15kVA trụ 86/1 Trung Tâm Nước sạch và Môi trường tỉnh Tây Ninh tuyến 476BC	03-07-25	13h30	03-07-25	17h00	Thay CT định kỳ khách hàng trụ 86/1 Trung Tâm Nước sạch và Môi trường tỉnh Tây Ninh tuyến 476BC	2	Khách hàng Trung Tâm Nước sạch và Môi trường tỉnh Tây Ninh	ĐL Bến Cầu	1	0,0051	0,0000	0,069	240	
22	Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 49/7T Ninh Hưng I-M tuyến 471HT	03-07-25	08h00	03-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 75kVA trụ 49/7T Ninh Hưng I-M tuyến 471HT	5	Áp Ninh Hưng 1 xã Chà Là, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	101	1,0073	0,0019	0,040	360	
23	Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 49/10T Ninh Hưng I-K tuyến 471HT	03-07-25	08h00	03-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 75kVA trụ 49/10T Ninh Hưng I-K tuyến 471HT	5	Áp Ninh Hưng 1 xã Chà Là, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	96	0,9575	0,0018	0,040	360	
24	Cắt LBFCO trụ 17/23B/1 Thạnh An tuyến 476TBI	03-07-25	08h00	03-07-25	17h00	Bảo trì trạm, xử lý khiếm khuyết lưới điện, thí nghiệm TBA, sang lưới thu hồi trụ hạ áp	2	Tổ 2 ấp Thạnh Sơn, xã Thạnh Tây	ĐL Tân Biên	210	2,7209	0,0050	0,069	617	
25	Cắt FCO và tháo hotline trạm 1x25 trụ 176/20/42 Tân Tây 21 tuyến 477TH	03-07-25	08h00	03-07-25	17h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 1x25kVA trụ 176/20/42 tuyến 477TH	2	Áp Tân Đông xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	50	0,4787	0,0009	0,023	206	
26	Cắt FCO và tháo hotline trạm 1x50 trụ 176/20/43 Tân Tây 18 tuyến 477TH	03-07-25	08h00	03-07-25	17h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 1x50kVA trụ 176/20/43 tuyến 477TH	4	Áp Tân Đông xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	18	0,1723	0,0003	0,046	411	
27	Cắt FCO và tháo hotline trạm 1x50 trụ 176/20/43/12 Tân Tây 39 tuyến 477TH	03-07-25	08h00	03-07-25	17h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 1x50kVA trụ 176/20/43/12 tuyến 477TH	4	Áp Tân Đông xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	46	0,4404	0,0008	0,046	411	
28	Cắt FCO và tháo hotline trạm 1x50 trụ 176/20/45/7 Tân Tây 30 tuyến 477TH	03-07-25	08h00	03-07-25	17h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 50kVA trụ 176/20/45/7 tuyến 477TH	4	Áp Tân Tây xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	68	0,6511	0,0012	0,046	411	
29	Cắt LBFCO trụ 33/1 Gia Huỳnh tuyến 473TB	03-07-25	07h30	03-07-25	17h00	Dời trụ hạ áp 33/14/2, phát quang hành lang	15	Khu phố Gia Huỳnh phường Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	527	5,1393	0,0090	0,171	1.629	
30	Cắt 01FCO trạm 15kVA Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị trụ 22/1 tuyến 474TB	03-07-25	07h30	03-07-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 15kVA Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị trụ 22/1 tuyến 474TB	1	Khách hàng Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,011	109	
31	Cắt 01FCO trạm 15kVA Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị trụ 36B/1 tuyến 473TB	03-07-25	07h30	03-07-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 15kVA Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị trụ 36B/1 tuyến 472TB	1	Khách hàng Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,011	109	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
32	Cắt 03FCO trạm 3x75kVA Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị trụ 3x75kVA Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị trụ 90/3/2D tuyến 476TB	03-07-25	07h30	03-07-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 3x75kVA Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị trụ 90/3/2D tuyến 476TB	3	Khách hàng Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,103	977	
33	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 19B/101B/2 Hộ KD Hùng Tuấn tuyến 473TN	03-07-25	08h00	03-07-25	17h00	Thay TI hạ áp Trạm 25kVA trụ 19B/101B/2 Hộ KD Hùng Tuấn tuyến 473TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0090	0,0000	0,069	617	
34	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 38/1T/1 Quân Y Viện tuyến 481TN	03-07-25	08h00	03-07-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 25kVA trụ 38/1T/1 Quân Y Viện tuyến 481TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0094	0,0000	0,069	617	
35	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA trụ 80/26/7P/1T KS Đông Phương tuyến 481TN	03-07-25	08h00	03-07-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 3x25kVA trụ 80/26/7P/1T KS Đông Phương tuyến 481TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0094	0,0000	0,069	617	
36	Cắt 3LBFCO trạm 1000kVA trụ 221/108/22/3B Cty TNHH Đầu tư và PT NLMT Việt Nam tuyến 476BC	04-07-25	08h00	04-07-25	11h30	Thay CT định kỳ khách hàng trụ 221/108/22/3B Cty TNHH Đầu tư và PT NLMT Việt Nam tuyến 476BC	5	Khách hàng Cty TNHH Đầu tư và PT NLMT Việt Nam	ĐL Bến Cầu	1	0,0051	0,0000	0,171	600	
37	Cắt 3LBFCO trạm 1000kVA trụ 221/108/21B/29 Cty TNHH NN và NL Năng Xanh tuyến 476BC	04-07-25	08h00	04-07-25	11h30	Thay CT định kỳ khách hàng trụ 221/108/21B/29 Cty TNHH NN và NL Năng Xanh tuyến 476BC	5	Khách hàng Cty TNHH NN và NL Năng Xanh	ĐL Bến Cầu	1	0,0051	0,0000	0,171	600	
38	Cắt 3FCO trạm 3x15kVA trụ 224/1 Sắt thép Phương Trường tuyến 476BC	04-07-25	13h30	04-07-25	17h00	Thay CT định kỳ khách hàng trụ 224/1 Sắt thép Phương Trường tuyến 476BC	2	Khách hàng Sắt thép Phương Trường	ĐL Bến Cầu	1	0,0051	0,0000	0,069	240	
39	Cắt CB, 3LBFCO và tháo 3 hotline trạm 1000kVA trụ 63/23/2 Trang trại chăn nuôi Hà Kim Tùng 1 tuyến 478SD	04-07-25	08h00	04-07-25	17h00	Thay 3CT và 3VT trung thế định kỳ trạm 1000kVA trụ 63/23/2 Trang trại chăn nuôi Hà Kim Tùng 1 tuyến 478SD	1	Khách hàng: Trang trại chăn nuôi Hà Kim Tùng 1	ĐL Châu Thành	1	0,0093	0,0000	0,034	309	
40	Cắt CB, 3FCO, tháo 3hotline trạm 250kVA Cánh Bắc trụ 35/1T Hùng Vương tuyến 482TN	04-07-25	08h00	04-07-25	17h00	Thí nghiệm trạm 250kVA Cánh Bắc trụ 35/1T Hùng Vương tuyến 482TN	11	Khu phố 2 phường Long Hoa	ĐL Hòa Thành	205	1,7853	0,0037	0,196	1.571	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
41	- Cắt CB, 3FCO, tháo 3hotline trạm 3x25kVA Đài Phát xạ trụ 146 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD - Cắt CB trạm 400kVA Mít Mọt B trụ 143 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD	04-07-25	07h30	04-07-25	11h30	Thí nghiệm trạm 3x25kVA Đài Phát xạ trụ 146 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD	2	Khu phố Hiệp Hòa phường Hiệp Tân	ĐL Hòa Thành	71	0,6183	0,0013	0,039	314	
42	Cắt CB, 3FCO, tháo 3hotline 3x50kVA Cao Thượng Phẩm S trụ 254B/4 Quốc Lộ 22B tuyến 482TN	04-07-25	08h00	04-07-25	17h00	Thí nghiệm trạm 3x50kVA Cao Thượng Phẩm S trụ 254B/4 Quốc Lộ 22B tuyến 482TN	4	Áp Giang Tân xã Long Thành Nam	ĐL Hòa Thành	124	1,0799	0,0022	0,079	628	
43	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 2x25kVA Bến Kéo K trụ 221/4 Quốc Lộ 22B tuyến 482TN	04-07-25	08h00	04-07-25	17h00	Thí nghiệm trạm 2x25kVA Bến Kéo K trụ 221/4 Quốc Lộ 22B tuyến 482TN	2	Áp Long Yên xã Long Thành Nam	ĐL Hòa Thành	61	0,5312	0,0011	0,023	181	
44	Cắt LBFCO trụ 125/1 Áp Mới tuyến 478TBI	04-07-25	08h00	04-07-25	17h00	Bảo trì trạm, xử lý khiếm khuyết lưới điện, đấu nối công trình, thí nghiệm trạm biến áp	6	Áp Thạnh Phước xã Thạnh Bình	ĐL Tân Biên	301	3,8999	0,0072	0,069	617	
45	Cắt FCO và tháo hotline trạm 160kVA trụ 72/32 Thị trấn Tân Châu 32 tuyến 477TH	04-07-25	08h00	04-07-25	17h00	Thi công thay ống cáp lực trạm trụ 72/32 tuyến 477TH	6	Khu phố 1 thị trấn Tân Châu	ĐL Tân Châu	52	0,4979	0,0009	0,069	617	
46	Cắt LBFCO trụ 25C/19B/1 An Thới tuyến 478TB	04-07-25	07h30	04-07-25	17h00	Tháp đà U nâng độ cao trụ 25C/19B/5/3, phát quang hành lang	16	Khu phố An Thới phường An Tịnh	ĐL Trảng Bàng	617	6,0169	0,0106	0,183	1.737	
47	Cắt 01FCO trạm 25kVA Trường Tiểu học Thành Phú Khương trụ 63/1/1 tuyến 474TB	04-07-25	07h30	04-07-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 25kVA Trường Tiểu học Thành Phú Khương trụ 63/1/1 tuyến 474TB	1	Khách hàng Trường Tiểu học Thành Phú Khương	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,011	109	
48	Cắt 03LBFCO trạm 400kVA HKD Dương Văn Sinh trụ 56B/9A/4 tuyến 474TB	04-07-25	07h30	04-07-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 400kVA HKD Dương Văn Sinh trụ 56B/9A/4 tuyến 474TB	4	Khách hàng HKD Dương Văn Sinh	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,137	1.303	
49	Cắt 01FCO trạm 15kVA Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị trụ 6/9/1 tuyến 477TB	04-07-25	07h30	04-07-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 15kVA Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị trụ 6/9/1 tuyến 477TB	1	Khách hàng Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,011	109	
50	Cắt 01FCO trạm 15kVA Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị trụ 8/1 tuyến 474TB	04-07-25	07h30	04-07-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 15kVA Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị trụ 8/1 tuyến 474TB	1	Khách hàng Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,011	109	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
51	Cắt 3LBFCO trạm 1000kVA trụ 221/108/21B/27/1 Cty TNHH NN và NL Lê Gia tuyến 476BC	05-07-25	08h00	05-07-25	11h30	Thay CT định kỳ khách hàng trụ 221/108/21B/27/1 Cty TNHH NN và NL Lê Gia tuyến 476BC	5	Khách hàng Cty TNHH NN và NL Lê Gia	ĐL Bến Cầu	1	0,0051	0,0000	0,171	600	
52	Cắt 3LBFCO trạm 1000kVA trụ 221/108/21B/28 Cty TNHH thương mại Biên Cương tuyến 476BC	05-07-25	08h00	05-07-25	11h30	Thay CT định kỳ khách hàng trụ 221/108/21B/28 Cty TNHH thương mại Biên Cương tuyến 476BC	5	Khách hàng Cty TNHH thương mại Biên Cương	ĐL Bến Cầu	1	0,0051	0,0000	0,171	600	
53	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA trụ 311/1 Huỳnh Thanh Tùng tuyến 479MB	05-07-25	13h30	05-07-25	17h00	Thay CT định kỳ khách hàng trụ 311/1 Huỳnh Thanh Tùng tuyến 479MB	2	Khách hàng Huỳnh Thanh Tùng	ĐL Bến Cầu	1	0,0051	0,0000	0,069	240	
54	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 50kVA trụ 60/4/13P TT Châu Thành M tuyến 473SD	05-07-25	08h00	05-07-25	11h30	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 60/4/13P tuyến 473SD	1	Khu phố 2 Thị trấn Châu Thành	ĐL Châu Thành	93	0,3379	0,0016	0,011	40	
55	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 50kVA trụ 67B/5 TT Châu Thành 7 tuyến 473SD	05-07-25	08h00	05-07-25	11h30	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 67B/5 tuyến 473SD	1	Khu phố 3 Thị trấn Châu Thành	ĐL Châu Thành	52	0,1889	0,0009	0,011	40	
56	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 50kVA trụ 76/13 TT Châu Thành 9 tuyến 473SD	05-07-25	13h30	05-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 76/13 tuyến 473SD	1	Áp Xóm Ruộng xã Trí Bình	ĐL Châu Thành	32	0,1163	0,0006	0,011	40	
57	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 50kVA trụ 88/1/7 TT Châu Thành 12 tuyến 473SD	05-07-25	13h30	05-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 88/1/7 tuyến 473SD	1	Áp Xóm Ruộng xã Trí Bình	ĐL Châu Thành	73	0,2652	0,0013	0,011	40	
58	Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 49/6P Cầu Dừa-A tuyến 471HT	05-07-25	08h00	05-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 75kVA trụ 49/6P Cầu Dừa-A tuyến 471HT	5	Áp Ninh Hưng 2 xã Chà Là, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	97	0,9674	0,0018	0,040	360	
59	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 49/22P Ninh Hưng II-B tuyến 471HT	05-07-25	08h00	05-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 50kVA trụ 49/22P Ninh Hưng II-B tuyến 471HT	3	Áp Ninh Hưng 2 xã Chà Là, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	80	0,7979	0,0015	0,020	180	
60	Cắt REC + 3LTD trụ 136B + DS trụ 136 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	05-07-25	08h00	05-07-25	17h00	Thí nghiệm REC Quốc Lộ 22B trụ 136B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	0	Không mất điện	ĐL Hòa Thành	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
61	Đóng LBS Cầu Nôi trụ 164/2 tuyến 472SD, cắt REC + 3LTD Quốc Lộ 22B trụ 136B tuyến 471TN	05-07-25	06h00	05-07-25	06h30	Chuyển điện khép vòng tuyến 472SD cấp điện cho tuyến 471TN đến trụ 136B Quốc Lộ 22B	0	Không mất điện	ĐL Hòa Thành	0	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
62	Đóng REC Quốc Lộ 22B trụ 136B tuyến 471TN, cắt LBS Cầu Nổi trụ 164/2 tuyến 472SD	05-07-25	17h00	05-07-25	17h30	Chuyển điện khép vòng tuyến 471TN cấp điện cho tuyến 472SD đến trụ 164/2 Cầu Nổi	0	Không mất điện	ĐL Hòa Thành	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
63	Cắt LBFCO trụ 58B/114/14T/1 Suối Mây-Thanh Hiệp tuyến 472TBI	05-07-25	08h00	05-07-25	17h00	Bảo trì trạm, xử lý khiếm khuyết lưới điện, thí nghiệm TBA	2	Tổ 4 ấp Suối Mây, xã Thạnh bắc	ĐL Tân Biên	128	1,6584	0,0031	0,023	206	
64	Cắt FCO và tháo hotline trạm 160kVA trụ 23 Thanh Hòa tuyến 473TH	05-07-25	08h00	05-07-25	17h00	Thi công bảo trì trạm lắp đặt nắp chụp thiết bị trụ 23 tuyến 473TH	3	Ấp Thanh Hòa xã Thạnh Đông	ĐL Tân Châu	62	0,5936	0,0011	0,034	309	
65	Cắt FCO và tháo hotline trạm 400kVA trụ 58/1 DNTN Nguyễn Thị Lờn tuyến 473TH	05-07-25	08h00	05-07-25	17h00	Thi công bảo trì trạm lắp đặt nắp chụp thiết bị trụ 58/1 tuyến 473TH	4	Khách hàng Nguyễn Thị Lờn	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,046	411	
66	Cắt FCO và tháo hotline trạm 3x15kVA trụ 40B Cơ sở Vật tư nông nghiệp Thúc Anh tuyến 480TH	05-07-25	08h00	05-07-25	17h00	Thi công bảo trì trạm lắp đặt nắp chụp thiết bị trụ 40B tuyến 480TH	6	Khách hàng Thúc Anh	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,069	617	
67	Cắt FCO và tháo hotline trạm 160kVA trụ 48 Thạnh Phú 4 tuyến 480TH	05-07-25	08h00	05-07-25	17h00	Thi công bảo trì trạm lắp đặt nắp chụp thiết bị trụ 48 tuyến 480TH	3	Ấp Thạnh Phú xã Tân Hiệp	ĐL Tân Châu	59	0,5649	0,0010	0,034	309	
68	Cắt FCO và tháo hotline trạm 3x25kVA trụ 39/1 Xường cưa Huyện Ủy tuyến 480TH	05-07-25	08h00	05-07-25	17h00	Thi công bảo trì trạm lắp đặt nắp chụp thiết bị trụ 39/1 tuyến 480TH	6	Ấp Thạnh Phú xã Tân Hiệp	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,069	617	
69	Cắt 03LBFCO trạm 3x25kVA Bưu điện TX Trảng Bàng trụ 19B/1 tuyến 477TB	05-07-25	07h30	05-07-25	11h30	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 3x25kVA Bưu điện TX Trảng Bàng trụ 19B/1 tuyến 477TB	1	Khách hàng Bưu điện TX Trảng Bàng, Trung tâm Viễn Thông TX Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	1	0,0041	0,0000	0,034	137	
70	- Cắt LBS trụ 80/26/24A Trường Chinh và DS trụ 80/26/24A/1 đường Nguyễn Chí Thanh tuyến 481TN - Cắt LBS trụ 45/1 Đường Thuyền và DS trụ 45 đường Huỳnh Tấn Phát tuyến 472TN	05-07-25	08h00	05-07-25	17h00	Bàn giao đơn vị ngoài, ĐTN đầu nối giao lưới tại trụ 80/26/24A/20/3 đường Trường Chinh tuyến 481TN, xử lý khiếm khuyết sang lưới nhỏ trụ thu hồi vật tư công trình KFW từ trụ 45/1 đến trụ 45/28 đường Huỳnh Tấn Phát tuyến 472TN	30	Khu phố 5 phường III; khu phố Hiệp Thạnh phường Hiệp Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	729	6,6508	0,0123	1,029	9.260	
71	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA trụ 337B/1 Nguyễn Thị Thu Diệu tuyến 479MB	07-07-25	08h00	07-07-25	11h30	Thay CT định kỳ khách hàng trụ 337B/1 Nguyễn Thị Thu Diệu tuyến 479MB	2	Khách hàng Nguyễn Thị Thu Diệu	ĐL Bến Cầu	1	0,0051	0,0000	0,069	240	
72	Cắt 3LBFCO trụ 19/N11/1 Công ty CP Năng lượng Sakura tuyến 472BC	07-07-25	08h00	07-07-25	17h00	Thay CT định kỳ khách hàng trụ 19/N11/3 Công ty CP Năng lượng Sakura tuyến 472BC	5	Khách hàng Công ty CP Năng lượng Sakura	ĐL Bến Cầu	1	0,0131	0,0000	0,171	1.543	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
73	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 37,5kVA trụ 186/121B/58P Hòa Thạnh D tuyến 473SD	07-07-25	08h00	07-07-25	11h30	Nâng công suất trạm biến áp từ 37,5kVA lên 75kVA trạm trụ 186/121B/58P tuyến 473SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	1	Áp Cây Ôi xã Hòa Thạnh	ĐL Châu Thành	80	0,2907	0,0014	0,011	40	
74	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 98 Bến Sỏi 3 tuyến 473SD	07-07-25	13h30	07-07-25	17h00	Nâng công suất trạm biến áp từ 25kVA lên 37,5kVA trạm trụ 98 tuyến 473SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	1	Áp Xóm Ruộng xã Trí Bình	ĐL Châu Thành	41	0,1490	0,0007	0,011	40	
75	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 72B Thanh Đông tuyến 479TH	07-07-25	08h00	07-07-25	17h00	Thi công bảo trì trạm lắp đặt nắp chụp thiết bị trụ 72B tuyến 479TH	3	Áp Thanh Hưng xã Thanh Đông	ĐL Tân Châu	36	0,3447	0,0006	0,034	309	
76	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 50 xăng dầu Anh Đức tuyến 480TH	07-07-25	08h00	07-07-25	17h00	Thi công bảo trì trạm lắp đặt nắp chụp thiết bị trụ 50 tuyến 480TH	3	Xăng dầu Anh Đức	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,034	309	
77	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA trụ 7B/1 Cty TNHH TM-DV-SX Tân Nhật Thanh tuyến 472TN	07-07-25	08h00	07-07-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 3x25kVA trụ 7B/1 Cty TNHH TM-DV-SX Tân Nhật Thanh tuyến 472TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0094	0,0000	0,069	617	
78	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA trụ 54/5/2 Huỳnh Phi Hùng tuyến 481TN	07-07-25	08h00	07-07-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 3x25kVA trụ 54/5/2 Huỳnh Phi Hùng tuyến 481TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0094	0,0000	0,069	617	
79	Cắt 3FCO trạm 160kVA trụ 45/5/1 Khách hàng Trang Thị Khen tuyến 481TN	07-07-25	08h00	07-07-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 160kVA trụ 45/5/1 Khách hàng Trang Thị Khen tuyến 481TN	3	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0094	0,0000	0,103	926	
80	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA trụ 25/59/1 Công ty TNHH Tây Phố tuyến 477TN	07-07-25	08h00	07-07-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 3x25kVA trụ 25/59/1 Công ty TNHH Tây Phố tuyến 477TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0094	0,0000	0,069	617	
81	Cắt 03LBFCO trụ 51B tuyến 471TN.	08-07-25	08h00	08-07-25	17h00	Bàn giao Công ty TNHH năng lượng xanh Sơn Anh thi công thay dây trung áp, lắp phụ kiện và thu hồi vật tư từ trụ 51B/1 đến trụ 51B/11 tuyến 471TN	1	Áp Bình Hòa xã Thái Bình	ĐL Châu Thành	321	2,9991	0,0056	0,034	309	
82	Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 250kVA trụ 114/19 Ninh Phú-E tuyến 477HT	08-07-25	08h00	08-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 250kVA trụ 114/19 Ninh Phú-E tuyến 477HT	6	Áp Ninh Phú xã Bàu Năng, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	86	0,8577	0,0016	0,120	1.080	
83	Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 160kVA trụ 114/18/4 Ninh Phú-D tuyến 477HT	08-07-25	08h00	08-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 160kVA trụ 114/18/4 Ninh Phú-D tuyến 477HT	4	Áp Ninh Phú xã Bàu Năng, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	301	3,0021	0,0056	0,080	720	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
84	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 260/64 Đồng Kền tuyến 480SN	08-07-25	08h00	08-07-25	17h00	Thí công nâng và đổi hướng thùng công tơ trạm trụ 260/64 tuyến 480SN	6	Áp Đồng Kền xã Tân Thành	ĐL Tân Châu	33	0,3160	0,0006	0,069	617	
85	Cắt LBFCO trụ 214/1 và tháo hotline nhánh rẽ trụ 214 Đồng Rùm tuyến 480SN	08-07-25	08h00	08-07-25	17h00	Thí công thay trụ trung áp từ trụ 214/1 đến trụ 214/16 tuyến 480SN	4	Áp Đồng Rùm xã Tân Thành	ĐL Tân Châu	231	2,2117	0,0041	0,046	411	
86	Cắt LBFCO trụ 251/1 và tháo hotline nhánh 12,7kV trụ 251 Xay lúa Tân Thành tuyến 480SN	08-07-25	08h00	08-07-25	17h00	Thí công thay trụ trung áp từ trụ 251/1 đến trụ 251/12 tuyến 480SN	2	Áp Tân Trung xã Tân Thành	ĐL Tân Châu	260	2,4894	0,0046	0,023	206	
87	Cắt FCO và tháo hotline trạm 160kVA trụ 19B/75B Bình Minh - S tuyến 473TN	08-07-25	08h00	08-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM, bảo trì bảo dưỡng trạm 160kVA trụ 19B/75B Bình Minh - S tuyến 473TN	3	Áp Kinh Tế, Đồng Cỏ Đò xã Bình Minh	Đội QLĐ Tân Ninh	96	0,9065	0,0017	0,103	926	
88	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 15/41/10/11 Trường bắn BCHQS tuyến 478TN	08-07-25	08h00	08-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM trạm 25kVA trụ 15/41/10/11 Trường bắn BCHQS tuyến 478TN	2	Trường bắn BCHQS	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0094	0,0000	0,069	617	
89	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 17B Tân Hòa - C tuyến 479TN	08-07-25	08h00	08-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM trạm 50kVA trụ 17B Tân Hòa - C tuyến 479TN	4	Áp Tân Hòa xã Tân Bình	Đội QLĐ Tân Ninh	36	0,3240	0,0006	0,137	1.235	
90	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 22 Tân Hòa - E tuyến 479TN	08-07-25	08h00	08-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM trạm 50kVA trụ 22 Tân Hòa - E tuyến 479TN	4	Áp Tân Hòa xã Tân Bình	Đội QLĐ Tân Ninh	59	0,5571	0,0010	0,137	1.235	
91	Cắt FCO và tháo hotline trạm 15kVA trụ 23/37/1 Tân Phước - 4 tuyến 479TN	08-07-25	08h00	08-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM trạm 15kVA trụ 23/37/1 Tân Phước - 4 tuyến 479TN	3	Khu phố Ninh Bình phường Ninh Sơn	Đội QLĐ Tân Ninh	2	0,0189	0,0000	0,103	926	
92	Cắt CB, 3FCO và tháo 03 hotline trạm 250kVA trụ 168B Thành Tây 1 tuyến 473SD	09-07-25	08h00	09-07-25	11h30	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 168 tuyến 473SD	1	Áp Thành Tây xã Thành Long	ĐL Châu Thành	229	0,8321	0,0040	0,034	120	
93	Cắt CB, 3FCO và tháo 03 hotline trạm 250kVA trụ 180 Thành Long 8A tuyến 473SD	09-07-25	08h00	09-07-25	11h30	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 180 tuyến 473SD	1	Áp Thành Tây xã Thành Long	ĐL Châu Thành	276	1,0028	0,0048	0,034	120	
94	Cắt CB, 3FCO và tháo 03 hotline trạm 400kVA trụ 187 Thành Long 11 tuyến 473SD	09-07-25	13h30	09-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 187 tuyến 473SD	1	Áp Thành Bắc xã Thành Long	ĐL Châu Thành	323	1,1736	0,0056	0,034	120	
95	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 50kVA trụ 227/4 Thành Đông 1 tuyến 473SD	09-07-25	13h30	09-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 227/4 tuyến 473SD	1	Áp Thành Đông xã Thành Long	ĐL Châu Thành	54	0,1962	0,0009	0,011	40	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QL VH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
96	Cắt LBFCO trụ 190/1 Rừng 35 tuyến 474TBI	09-07-25	08h00	09-07-25	17h00	Bảo trì trạm, xử lý khiếm khuyết lưới điện, bảo trì trạm biến áp, thay LBFCO phân đoạn	12	Áp Thanh An xã Mô Công	ĐL Tân Biên	642	8,3181	0,0154	0,137	1.234	
97	Cắt FCO và tháo hotline trạm 400kVA trụ 50/13T Cư Trú - B tuyến 474TN	09-07-25	08h00	09-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM, bảo trì bảo dưỡng trạm 400kVA trụ 50/13T Cư Trú - B tuyến 474TN	8	Khu phố Ninh Lợi phường Ninh Thạnh	Đội QLĐ Tân Ninh	385	3,6353	0,0067	0,274	2.469	
98	Cắt FCO và tháo hotline trạm 250kVA trụ 68 Ninh Thạnh tuyến 474TN	09-07-25	08h00	09-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM, bảo trì bảo dưỡng trạm 250kVA trụ 68 Ninh Thạnh tuyến 474TN	3	Khu phố Ninh Phước phường Ninh Thạnh	Đội QLĐ Tân Ninh	224	2,0160	0,0037	0,103	926	
99	Cắt FCO và tháo hotline trạm 400kVA trụ 55 Lộ Bình Dương - C tuyến 476TN	09-07-25	08h00	09-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM, bảo trì bảo dưỡng trạm 400kVA trụ 55 Lộ Bình Dương - C tuyến 476TN	3	Khu phố Hiệp Thạnh phường Hiệp Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	279	2,6344	0,0049	0,103	926	
100	Cắt FCO và tháo hotline trạm 400kVA trụ 85 Cửa Sổ 2 tuyến 476TN	09-07-25	08h00	09-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM, bảo trì bảo dưỡng trạm 400kVA trụ 85 Cửa Sổ 2 tuyến 476TN	1	Khu phố Hiệp Nghĩa phường Hiệp Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	165	1,5580	0,0029	0,034	309	
101	Cắt FCO và tháo hotline trạm 400kVA trụ 89/26/1 Lạc Long Quân - A tuyến 476TN	09-07-25	08h00	09-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM, bảo trì bảo dưỡng trạm 400kVA trụ 89/26/1 Lạc Long Quân - A tuyến 476TN	3	Khu phố 3, 4 phường IV	Đội QLĐ Tân Ninh	226	2,1339	0,0040	0,103	926	
102	Cắt CB, 3LBFCO và tháo 3 hotline trạm 1000kVA trụ 63/23/5 Trang trại chăn nuôi Hà Kim Tùng 2 tuyến 478SD	10-07-25	08h00	10-07-25	17h00	Thay 3CT và 3VT trung thế định kỳ trạm 1000kVA trụ 63/23/5 Trang trại chăn nuôi Hà Kim Tùng 2 tuyến 478SD	1	Khách hàng: Trang trại chăn nuôi Hà Kim Tùng 2	ĐL Châu Thành	1	0,0093	0,0000	0,034	309	
103	Cắt FCO trụ 166 Đồn Biên Phòng 19 tuyến 477TH	10-07-25	08h00	10-07-25	17h00	Thi công thay trụ trung áp từ trụ 166/1 đến trụ 166/5 tuyến 477TH	2	Áp Tân Tây xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	53	0,5074	0,0009	0,023	206	
104	Cắt LBFCO Nhánh rẽ 12,7kV trụ 169/2 Chợ Tân Hưng tuyến 477TH	10-07-25	08h00	10-07-25	17h00	Thi công thay trụ trung áp từ trụ 169/2 đến trụ 169/12/7 tuyến 477TH	20	Áp Tân Đông xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	1418	13,5766	0,0251	0,229	2.057	
105	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 53/8/10 TT Châu Thành 14 tuyến 474SD	11-07-25	08h00	11-07-25	11h30	Nâng công suất trạm biến áp từ 50kVA lên 2x50kVA trạm trụ 53/8/10 tuyến 474SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	1	Khu phố 2 Thị trấn Châu Thành	ĐL Châu Thành	91	0,3306	0,0016	0,011	40	
106	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 53/28/6/7 Tầm Long 11 tuyến 474SD	11-07-25	13h30	11-07-25	17h00	Nâng công suất trạm biến áp từ 50kVA lên 2x50kVA trạm trụ 53/28/6/7 tuyến 474SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	1	Áp Tầm Long xã Trí Bình	ĐL Châu Thành	59	0,2144	0,0010	0,011	40	
107	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 118/58/30T Lộ Trung-F tuyến 475TĐ	11-07-25	08h00	11-07-25	11h30	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 50kVA trụ 118/58/30T Lộ Trung-F tuyến 475TĐ	3	Áp Lộ Trung xã Lộ Ninh, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	43	0,1668	0,0008	0,020	70	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
108	Cắt FCO và tháo hotline trạm 37,5kVA trụ 118/58/35T Lộc Trung-L tuyến 475TD	11-07-25	13h30	11-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 37,5kVA trụ 118/58/35T Lộc Trung-L tuyến 475TD	2	Áp Lộc Trung xã Lộc Ninh, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	63	0,2444	0,0012	0,020	70	
109	Cắt CB, 3FCO trạm 250kVA Ngô Tùng Châu A trụ 133/6 Lạc Long Quân tuyến 471TN	11-07-25	08h00	11-07-25	17h00	Thí nghiệm trạm 250kVA Ngô Tùng Châu A trụ 133/6 Lạc Long Quân tuyến 471TN	10	Khu phố Hiệp Hòa phường Hiệp Tân	ĐL Hòa Thành	138	1,2018	0,0025	0,183	1.466	
110	Cắt CB, 3FCO trạm 160kVA Ngô Tùng Châu E trụ 133/10B Lạc Long Quân tuyến 471TN	11-07-25	08h00	11-07-25	17h00	Thí nghiệm trạm 160kVA Ngô Tùng Châu E trụ 133/10B Lạc Long Quân tuyến 471TN	8	Khu phố Hiệp Hòa phường Hiệp Tân	ĐL Hòa Thành	42	0,3658	0,0008	0,157	1.257	
111	Cắt CB, 3FCO trạm 160kVA Cửa số 7D trụ 39B Âu Cơ tuyến 471TN	11-07-25	08h00	11-07-25	17h00	Thí nghiệm trạm 160kVA Cửa số 7D trụ 39B Âu Cơ tuyến 471TN	8	Khu phố Hiệp An phường Hiệp Tân	ĐL Hòa Thành	59	0,5138	0,0011	0,157	1.257	
112	Cắt LBFCO trụ 17/35B/12/1 Núi đất tuyến 476TBI	11-07-25	08h00	11-07-25	17h00	Xử lý khiếm khuyết lưới điện, bảo trì trạm biến áp	4	Áp Thanh Sơn xã Thanh Tây	ĐL Tân Biên	189	2,4488	0,0045	0,046	411	
113	Cắt LBFCO nhánh rẽ 22kV trụ 68/1 và tháo hotline trụ 68 Tân Thanh tuyến 477TH	11-07-25	08h00	11-07-25	17h00	Thi công thay trụ trung áp từ trụ 68/1 đến trụ 68/22 tuyến 477TH	20	Áp Tân Thanh xã Tân Phú	ĐL Tân Châu	550	5,2660	0,0098	0,229	2.057	
114	- Cắt MC 475SD và Đóng DTĐ 475-76SD. - Cắt DS 3pha trụ 14 tuyến 471SD-475SD. - Cắt REC và DS 3pha trụ 78 Đồng Khởi tuyến 475SD. - Cắt CB trạm 250kVA trụ 79 Tủa Hai 16 tuyến 475SD	12-07-25	07h00	12-07-25	17h00	Bàn giao Công ty CPXD Thăng Long thi công dựng trụ, kéo dây và lắp phụ kiện từ trụ 15 đến trụ 77B tuyến 475SD	30	Áp Suối Dộp xã Thái Bình; áp Tủa Hai xã Đồng Khởi	ĐL Châu Thành	700	7,2668	0,0121	1,029	10.287	
115	- Đóng LBS trụ 299 Chợ Vịnh tuyến 478SD. - Cắt REC trụ 201 Chòm Dừa tuyến 475SD.	12-07-25	06h30	12-07-25	07h00	Chuyển điện kếp vòng tuyến 475SD nhận điện tuyến 478SD về đến trụ 201 tuyến 475SD	130	Không mất điện	ĐL Châu Thành	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
116	- Đóng REC trụ 201 Chòm Dừa tuyến 475SD. - Cắt LBS trụ 299 Chợ Vịnh tuyến 478SD.	12-07-25	17h00	12-07-25	17h30	Chuyển điện kếp vòng về kết lưới ban đầu	130	Không mất điện	ĐL Châu Thành	0	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
117	- Đóng LBS trụ 80/43 Bình Trung tuyến 473TN. - Cắt REC trụ 78 Đồng Khởi tuyến 475SD. -Cắt REC trụ 201 Chòm Dừa tuyến 475SD.	12-07-25	06h30	12-07-25	07h00	Chuyển điện kép vòng tuyến 475SD nhận điện tuyến 473TN về đến trụ 201 tuyến 475SD	110	Không mất điện	ĐL Châu Thành	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
118	- Đóng REC trụ 78 Đồng Khởi tuyến 475SD. - REC trụ 201 Chòm Dừa tuyến 475SD. - Cắt LBS trụ 80/43 Bình Trung tuyến 473TN.	12-07-25	17h00	12-07-25	17h30	Chuyển điện kép vòng về kết lưới ban đầu	110	Không mất điện	ĐL Châu Thành	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
119	- Đóng LBS trụ 134/47 Bình Lương tuyến 474TBI. - Cắt LBS trụ 134/2 Ngã Ba Vịnh tuyến 475SD.	12-07-25	06h30	12-07-25	07h00	Chuyển điện kép vòng tuyến 475SD nhận điện tuyến 474TBI về đến trụ 134/2 tuyến 475SD	30	Không mất điện	ĐL Châu Thành	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
120	- Đóng LBS trụ 134/2 Ngã Ba Vịnh tuyến 475SD. - Cắt LBS trụ 134/47 Bình Lương tuyến 474TBI.	12-07-25	17h00	12-07-25	17h30	Chuyển điện kép vòng về kết lưới ban đầu	30	Không mất điện	ĐL Châu Thành	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
121	Cắt LBS + DS trụ 10 Bình Linh tuyến 476HT	12-07-25	08h00	12-07-25	17h00	Xây dựng mới trạm 250kVA tại các trụ 37, trụ 47B, trụ 58B, nâng cấp dây hạ áp từ trụ 31 đến trụ 64, từ trụ 34 đến trụ 34/1/16, từ trụ 34/1/3 đến trụ 34/1/3/12 Thạnh Đức - Bàu Nặng tuyến 476HT	150	Áp Bình Linh xã Chà Là; áp Khởi Hà xã Cầu Khởi, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	1020	10,1731	0,0188	5,144	46.298	
122	Cắt LBS, 3LTD trụ 238B Thanh Phước tuyến 476TĐ Cắt REC và 06 LTD trụ 286B Bình Nguyên tuyến 476TĐ Cắt LBS trụ 270/2, 3LTD trụ 270/1 Trâm Vàng tuyến 476TĐ Cắt DS trụ 161/1 Hồng Phúc tuyến 473BC	12-07-25	07h30	12-07-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM REC Trụ 286B Bình Nguyên tuyến 476TĐ Thí nghiệm định kỳ CBM LBS Trụ 254 Trâm Vàng 3 tuyến 477TB	50	Áp Trâm Vàng 1, Trâm Vàng 2 xã Thanh Phước	ĐL Gò Dầu	555	5,3659	0,0094	0,572	16.290	
123	Cắt REC và 03LTD trụ 209/1, 03LTD trụ 209/3A Phước Hội tuyến 476TĐ	12-07-25	07h30	12-07-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM REC Trụ 209/1 Phước Hội tuyến 476TĐ	0	Không mất điện	ĐL Gò Dầu	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
124	Cắt CB, 3FCO trạm 250kVA Lộ Bình Dương P trụ 61 Trần Phú tuyến 474TN	12-07-25	08h00	12-07-25	17h00	Thí nghiệm trạm 250kVA Lộ Bình Dương P trụ 61 Trần Phú tuyến 474TN	10	Áp Long Hải xã Trường Tây	ĐL Hòa Thành	97	0,8447	0,0018	0,183	1.466	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
125	Cắt CB, 3FCO trạm 100kVA Cao Su Bến Kéo trụ 232 Quốc Lộ 22B tuyến 482TN	12-07-25	08h00	12-07-25	17h00	Thí nghiệm trạm 100kVA Cao Su Bến Kéo trụ 232 Quốc Lộ 22B tuyến 482TN	6	Trạm chuyên dùng khách hàng	ĐL Hòa Thành	1	0,0087	0,0000	0,105	838	
126	Cắt CB, 3FCO trạm 250kVA Long Thành Nam T trụ 117B Tôn Đức Thắng tuyến 482TN	12-07-25	08h00	12-07-25	17h00	Thí nghiệm trạm 250kVA Long Thành Nam T trụ 117B Tôn Đức Thắng tuyến 482TN	10	Áp Long Bình xã Long Thành Nam	ĐL Hòa Thành	170	1,4805	0,0031	0,183	1.466	
127	Cắt 3LBFCO trụ 246/1 Tân Tiến tuyến 471TBI	12-07-25	08h00	12-07-25	17h00	Xử lý khiếm khuyết lưới điện, bảo trì trạm biến áp, thay cáp lực trạm trụ 246/18, trụ 246/58	6	Áp Tân Tiến xã Tân Lập	ĐL Tân Biên	201	2,6043	0,0048	0,069	617	
128	- Cắt MC 471TH, 473TH, 475TH, 477TH, 479TH và đóng DTĐ 471-76TH, 473-76TH, 475-76TH, 477-76TH, 479-76TH	12-07-25	07h00	12-07-25	17h00	- Thi công thay đầu áp ngầm tuyến 471, 473, 475, 477 trạm 110kV Tân Hưng - Thay DS, LA trụ 2 tuyến 472TH, 477TH - Thay đầu cáp ngầm trụ 1A, 1B tuyến 471, 473, 475TH	800	xã Thạnh Đông, Tân Hiệp, Tân Hội	ĐL Tân Châu	25858	275,0851	0,4585	9,144	91.440	
129	- Cắt MC 472TH và đóng DTĐ 472-76TH	12-07-25	07h00	12-07-25	17h00	- Thay DS, LA trụ 2 tuyến 472TH, 477TH	200	xã Thạnh Đông, Tân Hiệp, Tân Hội	ĐL Tân Châu	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
130	- Cắt MC 472TH, 474TH, 476TH, 478TH, 480TH và đóng DTĐ 472-76TH, 474-76TH, 476-76TH, 478-76TH, 480-76TH	12-07-25	07h00	12-07-25	17h00	- Thi công thay đầu áp ngầm tuyến 472, 476, 478, 480 trạm 110kV Tân Hưng - Thay DS, LA trụ 1A, 1B tuyến 476TH, 478TH, 480TH - Thay đầu cáp ngầm trụ 1A, 1B tuyến 476, 478, 480TH	800	xã Thạnh Đông, Tân Hiệp, Tân Hội	ĐL Tân Châu	6612	70,3404	0,1172	9,144	91.440	
131	- Cắt Recloser và DS trụ 48 Tân Hiệp tuyến 473TH - Cắt Reclsoer và DS trụ 52 Tân Hội tuyến 478TH	12-07-25	07h00	12-07-25	17h00	Thay DS trụ 8, trụ 91 tuyến 473TH, 478TH	300	xã Thạnh Đông, Tân Hiệp, Tân Hội	ĐL Tân Châu	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
132	Cắt 3FCO trạm 25kVA trụ 97/12/11T Trương Thị Thanh Trúc tuyến 471TN	12-07-25	08h00	12-07-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 25kVA trụ 97/12/11T Trương Thị Thanh Trúc tuyến 471TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0094	0,0000	0,069	617	
133	Cắt 3FCO trạm 250kVA trụ 77/4T Nhà làm việc Cty VT Bưu Điện TN tuyến 481TN	12-07-25	08h00	12-07-25	17h00	Thay TI hạ áp trạm 250kVA trụ 77/4T Nhà làm việc Cty VT Bưu Điện TN tuyến 481TN	4	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0090	0,0000	0,137	1.235	
134	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 80/26/7/1 Hội trường Thành Ủy tuyến 481TN	12-07-25	08h00	12-07-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 25kVA trụ 80/26/7/1 Hội trường Thành Ủy tuyến 481TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0094	0,0000	0,069	617	
135	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 100 Tua Hai 3 tuyến 475SD	14-07-25	08h00	14-07-25	11h30	Nâng công suất trạm biến áp từ 25kVA lên 50kVA trạm trụ 100 tuyến 475SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	1	Áp Tua Hai xã Đòng Khởi	ĐL Châu Thành	36	0,1308	0,0006	0,011	40	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
136	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 38/29/7/12/6 Xóm Rầy 3 tuyến 474SD	14-07-25	13h30	14-07-25	17h00	Nâng công suất trạm biến áp từ 25kVA lên 2x25kVA trạm trụ 38/39/7/12/6 tuyến 474SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	1	Áp An Điền xã An Bình	ĐL Châu Thành	31	0,1126	0,0005	0,011	40	
137	Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 250kVA trụ 98/4B Bàu Năng-T.98/4B tuyến 477HT	14-07-25	08h00	14-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 250kVA trụ 98/4B Bàu Năng-T.98/4B tuyến 477HT	6	Áp Ninh Hiệp xã Bàu Năng, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	236	2,3538	0,0044	0,120	1.080	
138	Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 250kVA trụ 98/8 Bàu Năng-G tuyến 477HT	14-07-25	08h00	14-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 250kVA trụ 98/8 Bàu Năng-G tuyến 477HT	6	Áp Ninh Bình, Ninh An xã Bàu Năng, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	334	3,3312	0,0062	0,120	1.080	
139	Cắt LBFCO trụ 190/27 Tầm Lanh tuyến 471TĐ	14-07-25	07h00	14-07-25	17h00	Thay dây AC50mm2 thành ACXH 50mm2, thay toppin thấp ri sét, Tháp đà U 2m nâng độ cao dây dẫn, thay sứ đứng cách điện thấp không đảm bảo vận hành từ trụ 190/27 đến trụ 190/27/18 tuyến 471TĐ.	15	Áp Tầm Lanh xã Hiệp Thạnh	ĐL Gò Dầu	206	1,9917	0,0035	0,171	4.890	
140	Cắt LBFCO trụ 21/6/1 Tà Chanh tuyến 478TBI	14-07-25	08h00	14-07-25	17h00	Xử lý khiếm khuyết lưới điện, bảo trì trạm biến áp	4	Áp Thạnh Sơn xã Thạnh Tây	ĐL Tân Biên	241	3,1225	0,0058	0,046	411	
141	Cắt FCO và tháo hotline trạm 160kVA Tân Hòa 5 trụ 60 tuyến 477TH	14-07-25	08h00	14-07-25	17h00	Bảo trì trạm thí nghiệm định kỳ CBM trạm 160kVA trụ 60 tuyến 477TH	15	Áp Tân Hòa xã Tân Phú	ĐL Tân Châu	205	1,9628	0,0036	0,171	1.543	
142	Cắt FCO và tháo hotline trạm 3x50kVA Tân Hòa 10 trụ 64 tuyến 477TH	14-07-25	08h00	14-07-25	17h00	Bảo trì trạm thí nghiệm định kỳ CBM trạm trụ 64 tuyến 477TH	10	Áp Tân Hòa xã Tân Phú	ĐL Tân Châu	194	1,8574	0,0034	0,114	1.029	
143	Cắt FCO và tháo hotline trạm 160kVA Tân Hòa 4-1 trụ 76 tuyến 477TH	14-07-25	08h00	14-07-25	17h00	Bảo trì trạm thí nghiệm định kỳ CBM trạm trụ 76 tuyến 477TH	10	Áp Tân Hòa xã Tân Phú	ĐL Tân Châu	88	0,8426	0,0016	0,114	1.029	
144	Cắt FCO và tháo hotline trạm 3x50kVA Tân Phú 3 trụ 86 tuyến 477TH	14-07-25	08h00	14-07-25	17h00	Bảo trì trạm thí nghiệm định kỳ CBM trạm trụ 86 tuyến 477TH	10	Áp Tân Hòa xã Tân Phú	ĐL Tân Châu	86	0,8234	0,0015	0,343	3.087	
145	Cắt FCO và tháo hotline trạm 160kVA Tân Hòa 9 trụ 93 tuyến 477TH	14-07-25	08h00	14-07-25	17h00	Bảo trì trạm thí nghiệm định kỳ CBM trạm trụ 93 tuyến 477TH	3	Áp Tân Hòa xã Tân Phú	ĐL Tân Châu	93	0,8904	0,0016	0,103	926	
146	Cắt FCO và tháo hotline trạm 250kVA trụ 13/13/7B Trà Phí - AB tuyến 477TN	14-07-25	08h00	14-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM, bảo trì bảo dưỡng trạm 250kVA trụ 13/13/7B Trà Phí - AB tuyến 477TN	3	Khu phố Ninh Trung phường Ninh Sơn	Đội QLĐ Tân Ninh	329	3,1065	0,0058	0,103	926	
147	Cắt FCO và tháo hotline trạm 250kVA trụ 13/13/15 Trà Phí - AC tuyến 477TN	14-07-25	08h00	14-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM, bảo trì bảo dưỡng trạm 250kVA trụ 13/13/15 Trà Phí - AC tuyến 477TN	2	Khu phố Ninh Trung phường Ninh Sơn	Đội QLĐ Tân Ninh	215	2,0301	0,0038	0,069	617	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
149	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 25/16A/136/11 Suối Núc - H tuyến 479TN	14-07-25	08h00	14-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM trạm 50kVA trụ 25/16A/136/11 Suối Núc - H tuyến 479TN	2	Áp Tân Lập xã Tân Bình	Đội QLĐ Tân Ninh	67	0,6326	0,0012	0,069	617	
150	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 25/16A/136/11/8 Suối Núc - I tuyến 479TN	14-07-25	08h00	14-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM trạm 50kVA trụ 25/16A/136/11/8 Suối Núc - I tuyến 479TN	2	Áp Tân Lập xã Tân Bình	Đội QLĐ Tân Ninh	68	0,6204	0,0011	0,069	617	
151	Cắt 01LBFCO và tháo 04 hotline trụ 53/28/11B, CB và 3LBFCO trụ 53/18/11B/1T tuyến 474SD.	15-07-25	08h00	15-07-25	17h00	Bàn giao Công ty TNHH năng lượng xanh Sơn Anh thi công thay dây trung áp, lắp phụ kiện và thu hồi vật tư từ trụ 53/28/11B đến trụ 53/28/11B/7 tuyến 474SD	1	Áp Tầm Long xã Trí Bình	ĐL Châu Thành	81	0,7568	0,0014	0,011	103	
152	Cắt 3FCO TBA 250kVA Bàu Đồn 8 trụ 42/107B/3A tuyến 471TĐ	15-07-25	07h30	15-07-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa Cắt 3FCO TBA 250kVA Bàu Đồn 8 trụ 42/107B/3A tuyến 471TĐ	6	Áp 7 xã Bàu Đồn	ĐL Gò Dầu	175	1,7810	0,0030	0,119	2.060	
153	Cắt 3FCO TBA 250kVA Bàu Đồn 30 trụ 42/97B/1 tuyến 471TĐ	15-07-25	07h30	15-07-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 250kVA Bàu Đồn 30 trụ 42/97B/1 tuyến 471TĐ	6	Áp 7 xã Bàu Đồn	ĐL Gò Dầu	87	0,8411	0,0015	0,069	1.950	
154	Cắt 2FCO TBA 2x25kVA Áp 3.11 trụ 42/114/14/2 tuyến 471TĐ	15-07-25	07h30	15-07-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 2x25kVA Áp 3.11 trụ 42/114/14/2 tuyến 471TĐ	4	Áp 3 xã Bàu Đồn	ĐL Gò Dầu	49	0,4737	0,0008	0,046	1.300	
155	Cắt FCO TBA 50kVA Áp 3.16 trụ 42/114/14/5 tuyến 471TĐ	15-07-25	07h30	15-07-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 50kVA Áp 3.16 trụ 42/114/14/5 tuyến 471TĐ	4	Áp 3 xã Bàu Đồn	ĐL Gò Dầu	49	0,4737	0,0008	0,046	1.300	
156	Cắt 2FCO TBA 2x37,5kVA Áp 3.6 trụ 42/114/14/9 tuyến 471TĐ	15-07-25	07h30	15-07-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 2x37,5kVA Áp 3.6 trụ 42/114/14/9 tuyến 471TĐ	4	Áp 3 xã Bàu Đồn	ĐL Gò Dầu	69	0,6671	0,0012	0,046	1.300	
157	Cắt 2FCO TBA 2x37,5kVA Áp 3.8 trụ 42/114/14/9/6 tuyến 471TĐ	15-07-25	07h30	15-07-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 2x37,5kVA Áp 3.8 trụ 42/114/14/9/6 tuyến 471TĐ	4	Áp 3 xã Bàu Đồn	ĐL Gò Dầu	58	0,5608	0,0010	0,046	1.300	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
159	Cắt 3FCO TBA 250kVA Bàu Đồn 25 trụ 42/115B tuyến 471TD	15-07-25	07h30	15-07-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 250kVA Bàu Đồn 25 trụ 42/115B tuyến 471TD	8	Áp 1 xã Bàu Đồn	ĐL Gò Dầu	63	0,6412	0,0011	0,158	2.740	
160	Cắt 3LBFCO trụ 104/165 Hòa Bình tuyến 477TBI	15-07-25	08h00	15-07-25	17h00	Xử lý khiếm khuyết lưới điện bảo trì TBA, thay dây trung áp	18	Áp Hòa Bình xã Hòa Hiệp	ĐL Tân Biên	328	4,2497	0,0079	0,206	1.852	
161	Cắt 03 LBFCO Trạm 1000kVA trụ 173/117/13/8A/3/1P CN1-Công ty CP ĐTTM Sơn Tùng tuyến 472SN	15-07-25	08h00	15-07-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm Trạm 1000kVA trụ 173/117/13/8A/3/1P CN1-Công ty CP ĐTTM Sơn Tùng tuyến 472SN	25	CN1-Công ty CP ĐTTM Sơn Tùng	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,857	7.716	
162	Cắt FCO và tháo hotline trạm 3x50kVA Tân Phú 4 trụ 100 tuyến 477TH	15-07-25	08h00	15-07-25	17h00	Bảo trì trạm thí nghiệm định kỳ CBM trạm trụ 100 tuyến 477TH	3	Áp Tân Hòa xã Tân Phú	ĐL Tân Châu	100	0,9574	0,0018	0,103	926	
163	Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA Thanh Đông 3 trụ 34 tuyến 479TH	15-07-25	08h00	15-07-25	17h00	Bảo trì trạm thí nghiệm định kỳ CBM trạm trụ 34 tuyến 479TH	15	Áp Thanh Quới xã Thanh Đông	ĐL Tân Châu	37	0,3543	0,0007	0,514	4.630	
164	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA Tân Tây 34 trụ 151 tuyến 477TH	15-07-25	08h00	15-07-25	17h00	Bảo trì trạm thí nghiệm định kỳ CBM trạm trụ 151 tuyến 477TH	3	Áp Tân Tây xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	51	0,4883	0,0009	0,103	926	
165	Cắt FCO và tháo hotline trạm 37,5kVA Tân Tây 33 trụ 155 tuyến 477TH	15-07-25	08h00	15-07-25	17h00	Bảo trì trạm thí nghiệm định kỳ CBM trạm trụ 155 tuyến 477TH	2	Áp Tân Tây xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	33	0,3160	0,0006	0,069	617	
166	Cắt FCO và tháo hotline trạm 37,5kVA Thị trấn Tân Châu 15 trụ 10B/3 tuyến 473TH	15-07-25	08h00	15-07-25	17h00	Bảo trì trạm thí nghiệm định kỳ CBM trạm trụ 10B/3 tuyến 473TH	3	Khu phố 1 thị trấn Tân Châu	ĐL Tân Châu	37	0,3543	0,0007	0,103	926	
167	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 288 Long Vĩnh 3 tuyến 476SD	16-07-25	08h00	16-07-25	11h30	Nâng công suất trạm biến áp từ 50kVA lên 2x50kVA trạm trụ 288 tuyến 476SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	1	Áp Long Chấn xã Long Vĩnh	ĐL Châu Thành	71	0,2580	0,0012	0,011	40	
168	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 174 Thanh Trung 8 tuyến 476SD	16-07-25	13h30	16-07-25	17h00	Nâng công suất trạm biến áp từ 50kVA lên 2x50kVA trạm trụ 174 tuyến 476SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	1	Áp Thanh Trung xã Thanh Điền	ĐL Châu Thành	52	0,1889	0,0009	0,011	40	
169	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 98/13 Ninh An-A tuyến 477HT	16-07-25	08h00	16-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 50kVA trụ 98/13 Ninh An-A tuyến 477HT	3	Áp Ninh An xã Bàu Năng, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	131	1,3065	0,0024	0,020	180	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
170	Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 250kVA trụ 127 Thuận Hòa-T.127/1 tuyến 473TĐ	16-07-25	08h00	16-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 250kVA trụ 127 Thuận Hòa-T.127/1 tuyến 473TĐ	6	Áp Thuận Hòa xã Trường Mít, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	346	3,4509	0,0064	0,120	1.080	
171	Cắt FCO TBA 50kVA Xóm Mía 23 trụ 126/11/2 tuyến 472TĐ	16-07-25	07h30	16-07-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 50kVA Xóm Mía 23 trụ 126/11/2 tuyến 472TĐ	4	Áp Cây Nính xã Phước Trạch	ĐL Gò Dầu	50	0,4834	0,0008	0,046	1.300	
172	Cắt FCO TBA 75kVA Xóm Mía 7 trụ 126/11/3 tuyến 472TĐ	16-07-25	07h30	16-07-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 75kVA Xóm Mía 7 trụ 126/11/3 tuyến 472TĐ	6	Áp Cây Nính xã Phước Trạch	ĐL Gò Dầu	72	0,6961	0,0012	0,069	1.950	
173	Cắt FCO TBA 50kVA Xóm Mía 11 trụ 126/11/7 tuyến 472TĐ	16-07-25	07h30	16-07-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 50kVA Xóm Mía 11 trụ 126/11/7 tuyến 472TĐ	4	Áp Cây Nính xã Phước Trạch	ĐL Gò Dầu	44	0,4254	0,0007	0,046	1.300	
174	Cắt FCO TBA 50kVA Xóm Mía 18 trụ 126/11/7/3 tuyến 472TĐ	16-07-25	07h30	16-07-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 50kVA Xóm Mía 18 trụ 126/11/7/3 tuyến 472TĐ	4	Áp Cây Nính xã Phước Trạch	ĐL Gò Dầu	77	0,7445	0,0013	0,046	1.300	
175	Cắt 2FCO TBA 2x50kVA Xóm Mía 10 trụ 126/11/9 tuyến 472TĐ	16-07-25	07h30	16-07-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 2x50kVA Xóm Mía 10 trụ 126/11/9 tuyến 472TĐ	4	Áp Cây Nính xã Phước Trạch	ĐL Gò Dầu	77	0,7836	0,0013	0,079	1.370	
176	Cắt 3FCO TBA 3x50kVA Xóm Mía 22 trụ 126/18B tuyến 472TĐ	16-07-25	07h30	16-07-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 3x50kVA Xóm Mía 22 trụ 126/18B tuyến 472TĐ	6	Áp Xóm Mía xã Phước Trạch	ĐL Gò Dầu	121	1,1699	0,0021	0,069	1.950	
177	Cắt FCO TBA 75kVA Xóm Mía 15 trụ 126/22B/4 tuyến 472TĐ	16-07-25	07h30	16-07-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 75kVA Xóm Mía 15 trụ 126/22B/4 tuyến 472TĐ	4	Áp Xóm Mía xã Phước Trạch	ĐL Gò Dầu	72	0,7327	0,0012	0,079	1.370	
178	Cắt FCO TBA 75kVA Xóm Mía 9 trụ 126/22B/6 tuyến 472TĐ	16-07-25	07h30	16-07-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 75kVA Xóm Mía 9 trụ 126/22B/6 tuyến 472TĐ	4	Áp Xóm Mía xã Phước Trạch	ĐL Gò Dầu	98	0,9475	0,0017	0,046	1.300	
179	Cắt FCO trụ 104/94 Hòa Hiệp tuyến 475TBI	16-07-25	08h00	16-07-25	17h00	Xử lý khiếm khuyết lưới điện bảo trì TBA, thay LBFCO phân đoạn, thay cáp lực trạm trụ 104/9/1	6	Áp Hòa Đông A xã Hòa Hiệp	ĐL Tân Biên	178	2,3063	0,0043	0,069	617	
180	Cắt FCO và tháo hotline trạm 3x50kVA Tân Phú 5 trụ 121/13B tuyến 477TH	16-07-25	08h00	16-07-25	17h00	Bảo trì trạm thí nghiệm định kỳ CBM trạm trụ 121/13B tuyến 477TH	2	Áp Tân Xuân xã Tân Phú	ĐL Tân Châu	89	0,8521	0,0016	0,069	617	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QL VH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
182	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA trụ 97/16B Trường tiểu học Trần Quốc Toàn tuyến 471TN	16-07-25	08h00	16-07-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 3x25kVA trụ 97/16B Trường tiểu học Trần Quốc Toàn tuyến 471TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0091	0,0000	0,069	617	
183	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA trụ 80/5/1T Sở KH & Đầu tư TN tuyến 481TN	16-07-25	08h00	16-07-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 3x25kVA trụ 80/5/1T Sở KH & Đầu tư TN tuyến 481TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0091	0,0000	0,069	617	
184	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 93/4P/1 Hộ KD Hưng - Thái tuyến 473TN	16-07-25	08h00	16-07-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 25kVA trụ 93/4P/1 Hộ KD Hưng - Thái tuyến 473TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0091	0,0000	0,069	617	
185	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA trụ 19 XN Đường Ninh Sơn - 1 tuyến 481TN	16-07-25	08h00	16-07-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 3x25kVA trụ 19 XN Đường Ninh Sơn - 1 tuyến 481TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0090	0,0000	0,069	617	
186	- Cắt 01LBFCO trụ 313C/1 và tháo 01 hotline trụ 313C tuyến 476SD. - Cắt CB trạm 250kVA trụ 309B Long Châu 14 tuyến 476SD	17-07-25	08h00	17-07-25	17h00	Bàn giao Công ty TNHH năng lượng xanh Sơn Anh thi công thay dây trung, hạ áp, lắp phụ kiện và thu hồi vật tư từ trụ 313C đến trụ 313C/12, từ trụ 313C/2B đến trụ 313C/2B/3 tuyến 476SD	1	Áp Long Đại xã Long Vĩnh	ĐL Châu Thành	302	2,8216	0,0052	0,011	103	
187	Cắt CB, 3LBFCO và tháo 3 hotline trụ 186/18/19B/1 nhánh rẽ 22kV Huỳnh Văn Cường tuyến 473SD	17-07-25	08h00	17-07-25	17h00	Thay 3CT và 3VT trung thế định kỳ trụ 186/18/19B/1 nhánh rẽ 22kV Huỳnh Văn Cường tuyến 473SD	1	Khách hàng: Huỳnh Văn Cường	ĐL Châu Thành	1	0,0093	0,0000	0,034	309	
188	Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 471/2/43/24 Áp A4-B tuyến 475TĐ	17-07-25	08h00	17-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 75kVA trụ 471/2/43/24 Áp A4-B tuyến 475TĐ	5	Áp Phước Bình xã Phước Minh, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	92	0,9176	0,0017	0,040	360	
189	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 471/2/15 Áp I-F1 tuyến 475TĐ	17-07-25	08h00	17-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 25kVA trụ 471/2/15 Áp I-F1 tuyến 475TĐ	1	Áp 1 xã Bến Cùi; áp B2 xã Phước Minh, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	22	0,2194	0,0004	0,010	90	
190	Cắt 3FCO TBA 250kVA Đá Hàng 11 trụ 85/4/17/8B tuyến 472TĐ	17-07-25	07h30	17-07-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 250kVA Đá Hàng 11 trụ 85/4/17/8B tuyến 472TĐ	6	Áp Đá Hàng xã Hiệp Thạnh	ĐL Gò Dầu	168	1,6243	0,0028	0,069	1.950	
191	Cắt 3FCO TBA 250kVA Đá Hàng 10 trụ 85/4/17/15 tuyến 472TĐ	17-07-25	07h30	17-07-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 250kVA Đá Hàng 10 trụ 85/4/17/15 tuyến 472TĐ	6	Áp Đá Hàng xã Hiệp Thạnh	ĐL Gò Dầu	82	0,8345	0,0014	0,119	2.060	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
192	Cắt FCO TBA 50kVA Đá Hàng 14 trụ 85/4/17/41B tuyến 472TĐ	17-07-25	07h30	17-07-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 50kVA Đá Hàng 14 trụ 85/4/17/41B tuyến 472TĐ	4	Áp Đá Hàng xã Hiệp Thạnh	ĐL Gò Dầu	41	0,3964	0,0007	0,046	1.300	
193	Cắt FCO TBA 50kVA Đá Hàng 13 trụ 85/4/17/68 tuyến 472TĐ	17-07-25	07h30	17-07-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 50kVA Đá Hàng 13 trụ 85/4/17/68 tuyến 472TĐ	4	Áp Đá Hàng xã Hiệp Thạnh	ĐL Gò Dầu	36	0,3481	0,0006	0,046	1.300	
194	Cắt 3FCO TBA 3x25kVA Hiệp Thạnh 17 trụ 75/4B tuyến 472TĐ	17-07-25	07h30	17-07-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 3x25kVA Hiệp Thạnh 17 trụ 75/4B tuyến 472TĐ	6	Áp Đá Hàng xã Hiệp Thạnh	ĐL Gò Dầu	32	0,3257	0,0005	0,119	2.060	
195	Cắt 2FCO TBA 2x75kVA Thạnh Đức 24 trụ 30/1 tuyến 474TĐ	17-07-25	07h30	17-07-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 2x75kVA Thạnh Đức 24 trụ 30/1 tuyến 474TĐ	8	Áp Bến Đình xã Thạnh Đức	ĐL Gò Dầu	121	1,1699	0,0021	0,091	2.610	
196	Cắt 3FCO TBA 160kVA Bến Đình 8 trụ 39/5B tuyến 474TĐ	17-07-25	07h30	17-07-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 160kVA Bến Đình 8 trụ 39/5B tuyến 474TĐ	6	Áp Trà Võ xã Thạnh Đức	ĐL Gò Dầu	121	1,1699	0,0021	0,069	1.950	
197	Cắt 3FCO TBA 160kVA Bến Đình 3 trụ 39/8 tuyến 474TĐ	17-07-25	07h30	17-07-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 160kVA Bến Đình 3 trụ 39/8 tuyến 474TĐ	6	Áp Trà Võ xã Thạnh Đức	ĐL Gò Dầu	114	1,1022	0,0019	0,069	1.950	
198	Cắt 3LBFCO trụ 182B/1 cứ Bà Định tuyến 471TBI	17-07-25	08h00	17-07-25	17h00	Xử lý khiếm khuyết lưới điện bảo trì TBA, dọn cây rừng dọc hành lang lưới điện	6	Cứ Bà Định	ĐL Tân Biên	187	2,4229	0,0045	0,069	617	
199	Cắt 01 FCO trạm 50kVA trụ 85/158/23 Công ty may mặc Power VN tuyến 479TH	17-07-25	08h00	17-07-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 85/158/23 tuyến 479TH	6	Khách hàng Nguyễn Thị Ngọc	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,206	1.852	
200	Cắt 01 FCO trạm 37,5kVA trụ 85/164B/10 Công ty may mặc Power VN tuyến 474TH	17-07-25	08h00	17-07-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 85/164B/10 tuyến 474TH	3	Khách hàng Nguyễn Văn Dữ	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,103	926	
201	Cắt 01 FCO trạm 50kVA trụ 85/158/47/42 Công ty may mặc Power VN tuyến 479TH	17-07-25	08h00	17-07-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 85/158/47/42 tuyến 479TH	2	Khách hàng Nguyễn Thị Phình	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,069	617	
202	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA trụ 25/36 Lê Đức Trí tuyến 477TN	17-07-25	08h00	17-07-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 3x25kVA trụ 25/36 Lê Đức Trí tuyến 477TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0090	0,0000	0,069	617	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
204	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA trụ 23/128/1 Trường tiểu học Thanh Tân B tuyến 479TN	17-07-25	08h00	17-07-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 3x25kVA trụ 23/128/1 Trường tiểu học Thanh Tân B tuyến 479TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0094	0,0000	0,069	617	
205	Cắt 3FCO trạm 3x50kVA trụ 44/1/1 Cty TNHH SX Nước uống tinh khiết An Phát tuyến 473TN	17-07-25	08h00	17-07-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 3x50kVA trụ 44/1/1 Cty TNHH SX Nước uống tinh khiết An Phát tuyến 473TN	3	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0091	0,0000	0,103	926	
206	Cắt 3LBFCO trụ 19/T8/T10 Công ty CP Năng lượng Sakura tuyến 471BC	18-07-25	08h00	18-07-25	17h00	Thay CT, VT định kỳ khách hàng trụ 19/T8/T10 Công ty CP Năng lượng Sakura tuyến 471BC	5	Khách hàng Công ty CP Năng lượng Sakura	ĐL Bến Cầu	1	0,0131	0,0000	0,171	1.543	
207	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 266/2 An Lộc 3A tuyến 475SD	18-07-25	08h00	18-07-25	11h30	Nâng công suất trạm biến áp từ 50kVA lên 2x50kVA trạm trụ 266/2 tuyến 475SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	1	Áp An Lộc xã An Cơ	ĐL Châu Thành	79	0,2870	0,0014	0,011	40	
208	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 141/18/28/13 Bàu Đưng 3 tuyến 476SD	18-07-25	13h30	18-07-25	17h00	Nâng công suất trạm biến áp từ 25kVA lên 50kVA trạm trụ 141/18/28/13 tuyến 476SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	1	Áp Thanh Bình xã An Bình	ĐL Châu Thành	57	0,2071	0,0010	0,011	40	
209	Cắt 01 FCO trạm 50kVA trụ 206 Công ty may mặc Power VN tuyến 473SN	18-07-25	08h00	18-07-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 206 tuyến 473SN	3	Khách hàng Nguyễn Ngọc Sơn	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,103	926	
210	Cắt 01 FCO trạm 50kVA trụ 167/5/75/48/1 Công ty may mặc Power VN tuyến 473SN	18-07-25	08h00	18-07-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 167/5/75/48/1 tuyến 473SN	3	Khách hàng Nguyễn Văn Hồng	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,103	926	
211	Cắt 01FCO trạm 15kVA Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị trụ 23/11/1 tuyến 477TB	18-07-25	07h30	18-07-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 15kVA Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị trụ 23/11/1 tuyến 477TB	1	Khách hàng Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,011	109	
212	Cắt 01FCO trạm 15kVA Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị trụ 6/38/5/6/1 tuyến 477TB	18-07-25	07h30	18-07-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 15kVA Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị trụ 6/38/5/6/1 tuyến 477TB	1	Khách hàng Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,011	109	
213	Cắt 01FCO trạm 15kVA Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị trụ 82 tuyến 477TB	18-07-25	07h30	18-07-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 15kVA Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị trụ 82 tuyến 477TB	1	Khách hàng Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,011	109	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
214	Cắt 01FCO trạm 15kVA Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị trụ 103/1 tuyến 477TB	18-07-25	07h30	18-07-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 15kVA Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị trụ 103/1 tuyến 477TB	1	Khách hàng Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,011	109	
215	Cắt 01FCO trạm 15kVA Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị trụ 119/1 tuyến 477TB	18-07-25	07h30	18-07-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 15kVA Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị trụ 119/1 tuyến 477TB	1	Khách hàng Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,011	109	
216	Cắt 3FCO trạm 800kVA trụ 25/38/45/6/2P DNTN Minh Toàn - 1 tuyến 477TN	18-07-25	08h00	18-07-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 800kVA trụ 25/38/45/6/2P DNTN Minh Toàn - 1 tuyến 477TN	15	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0091	0,0000	0,514	4.630	
217	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA trụ 13/24/1 DNTN Trương Xuân Liêm tuyến 479TN	18-07-25	08h00	18-07-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 3x25kVA trụ 13/24/1 DNTN Trương Xuân Liêm tuyến 479TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0091	0,0000	0,069	617	
218	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 62/15 DNTN Trang Lâm Khang - 2 tuyến 472TN	18-07-25	08h00	18-07-25	17h00	Thay TI hạ áp trạm 25kVA trụ 62/15 DNTN Trang Lâm Khang - 2 tuyến 472TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0091	0,0000	0,069	617	
219	Cắt 3LBFCO trụ 19/N11/2 Công ty CP Năng lượng Sakura White tuyến 472BC	19-07-25	08h00	19-07-25	17h00	Thay CT, VT định kỳ khách hàng trụ 19/N11/2 Công ty CP Năng lượng Sakura White tuyến 471BC	5	Khách hàng Công ty CP Năng lượng Sakura White	ĐL Bến Cầu	1	0,0131	0,0000	0,171	1.543	
220	Cắt CB và FCO trạm 50kVA trụ 89/12 Bầu Sen A tuyến 478SD	19-07-25	08h00	19-07-25	11h30	Thay cáp lực hạ áp, MCCB và hệ thống đo đếm trạm trụ 89/12 tuyến 478SD	1	Áp Bầu Sen xã Hào Đức	ĐL Châu Thành	76	0,2761	0,0013	0,011	40	
221	Cắt CB và FCO trạm 75kVA trụ 141/31/7 Thanh Hòa 2B tuyến 476SD	19-07-25	08h00	19-07-25	11h30	Thay cáp lực hạ áp, MCCB và hệ thống đo đếm trạm trụ 141/31/7 tuyến 476SD	1	Áp Thanh Hòa xã Thanh Điền	ĐL Châu Thành	87	0,3161	0,0015	0,011	40	
222	Cắt 3LBFCO trụ 186/53/6B/9, CB và 3LBFCO trụ 186/53/6B/9/2 trạm 1000kVA trụ 186/53/6B/9/2 Công ty TNHH MTV Tam Sinh Duyên tuyến 473SD	19-07-25	08h00	19-07-25	17h00	Thay 3CT và 3VT trung thế định kỳ trạm 1000kVA trụ 186/53/6B/9/2 Công ty TNHH MTV Tam Sinh Duyên tuyến 473SD	1	Khách hàng: Công ty TNHH MTV Tam Sinh Duyên	ĐL Châu Thành	1	0,0093	0,0000	0,034	309	
223	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 118/13T Lộc Trung-3 tuyến 475TD	19-07-25	08h00	19-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 50kVA trụ 118/13T Lộc Trung-3 tuyến 475TD	3	Áp Lộc Trung xã Lộc Ninh, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	81	0,8079	0,0015	0,020	180	
224	Cắt CB, 3FCO trạm 630kVA Hồng Nhâm trụ 43 Âu Cơ tuyến 471TN	19-07-25	08h00	19-07-25	17h00	Thí nghiệm trạm 630kVA Hồng Nhâm trụ 43 Âu Cơ tuyến 471TN	30	Khu phố Hiệp An phường Hiệp Tân	ĐL Hòa Thành	108	0,9405	0,0020	0,563	4.503	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
225	Cắt CB, 3FCO trạm 250kVA Hiệp An A trụ 50 Âu Cơ tuyến 471TN	19-07-25	08h00	19-07-25	17h00	Thí nghiệm trạm 250kVA Hiệp An A trụ 50 Âu Cơ tuyến 471TN	10	Khu phố Hiệp An phường Hiệp Tân	ĐL Hòa Thành	128	1,1147	0,0023	0,183	1.466	
226	Cắt LBFCO trụ 17/118B Thanh Hòa tuyến 476TBI	19-07-25	08h00	19-07-25	17h00	Xử lý khiếm khuyết lưới điện bảo trì TBA, thay sứ đứng trụ 17/118B/1	3	Ấp Thanh Lộc xã Thạnh Bình	ĐL Tân Biên	207	2,6820	0,0050	0,034	309	
227	Cắt 03 LBFCO Trạm 1000kVA trụ 92/79A/8T Công ty TNHH SX và TMDV Tuấn Đức tuyến 476TH	19-07-25	08h00	19-07-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm Trạm 1000kVA trụ 92/79A/8T Công ty TNHH SX và TMDV Tuấn Đức tuyến 476TH	25	Công ty TNHH SX và TMDV Tuấn Đức	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,857	7.716	
228	Cắt 03 LBFCO Trạm 1000kVA trụ 92/79A/11T Công ty TNHH SX và TMDV Thúy Hằng tuyến 476TH	19-07-25	08h00	19-07-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm Trạm 1000kVA trụ 92/79A/11T Công ty TNHH SX và TMDV Thúy Hằng tuyến 476TH	25	Công ty TNHH SX và TMDV Thúy Hằng	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,857	7.716	
229	Cắt 03 LBFCO Trạm 1000kVA trụ 92/79A/14T Công ty TNHH SX Năng Lượng Xanh Khánh Sơn tuyến 476TH	19-07-25	08h00	19-07-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm Trạm 1000kVA trụ 92/79A/14T Công ty TNHH SX Năng Lượng Xanh Khánh Sơn tuyến 476TH	25	Công ty TNHH SX Năng Lượng Xanh Khánh Sơn	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,857	7.716	
230	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 73/5B/1 CNII - DNTN Tiến Đức Huy tuyến 472TN	19-07-25	08h00	19-07-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 25kVA trụ 73/5B/1 CNII - DNTN Tiến Đức Huy tuyến 472TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0091	0,0000	0,069	617	
231	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA trụ 84/11/2T/1 Ngân Hàng Tỉnh tuyến 481TN	19-07-25	08h00	19-07-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 3x25kVA trụ 84/11/2T/1 Ngân Hàng Tỉnh tuyến 481TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0090	0,0000	0,069	617	
232	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA trụ 15/41/10/11 Trường bắn BCHQS tuyến 478TN	19-07-25	08h00	19-07-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 3x25kVA trụ 15/41/10/11 Trường bắn BCHQS tuyến 478TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0090	0,0000	0,069	617	
233	Cắt 3FCO 400kVA trụ 46 Nhà Máy Điện tuyến 472TN	19-07-25	08h00	19-07-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 400kVA trụ 46 Nhà Máy Điện tuyến 472TN	5	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0094	0,0000	0,171	1.543	
234	Cắt 3LBFCO trụ 19/N11/4 Công ty CP Năng lượng Sakura White tuyến 472BC	21-07-25	08h00	21-07-25	17h00	Thay CT, VT định kỳ khách hàng trụ 19/N11/4 Công ty CP Năng lượng Sakura White tuyến 471BC	5	Khách hàng Công ty CP Năng lượng Sakura White	ĐL Bến Cầu	1	0,0131	0,0000	0,171	1.543	
235	- Cắt 01LBFCO trụ 128/97/29/1, CB trạm 50kVA trụ 128/97/29 tuyến 477SD. - Cắt REC và DS 3pha trụ 128/97/1 tuyến 477SD.	21-07-25	08h00	21-07-25	17h00	Bàn giao Công ty TNHH năng lượng xanh Sơn Anh thi công thay dây trung áp, lắp phụ kiện và thu hồi vật tư từ trụ 128/97/29/3 đến trụ 128/97/29/8 tuyến 477SD	1	Ấp Gò Nổi xã Ninh Điền	ĐL Châu Thành	317	2,9617	0,0055	0,011	103	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
236	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 234/104B/13/15 Bàu Eo tuyến 471HT	21-07-25	08h00	21-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 25kVA trụ 234/104B/13/15 Bàu Eo tuyến 471HT	0	Áp Phước Hiệp xã Phước Ninh, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
237	Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 235A/15 Phước Hòa-T235/15 tuyến 477HT	21-07-25	08h00	21-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 75kVA trụ 235A/15 Phước Hòa-T235/15 tuyến 477HT	0	Áp Phước Hòa xã Suối Đá, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
238	Cắt LBFCO trụ 180/1 Tân Lập 4 tuyến 471TBI	21-07-25	08h00	21-07-25	17h00	Xử lý khiếm khuyết lưới điện, bảo trì trạm biến áp, thí nghiệm trạm biến áp	14	Áp Tân Đông 1, Tân Đông 2 xã Tân Lập	ĐL Tân Biên	305	3,9517	0,0073	0,160	1.440	
239	Cắt 03 LBFCO Trạm 1000kVA trụ 173/117/13/8A/3/2T Công ty TNHH ĐTTM Bàu Trung tuyến 479SN	21-07-25	08h00	21-07-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm Trạm 1000kVA trụ 173/117/13/8A/3/2T Công ty TNHH ĐTTM Bàu Trung tuyến 479SN	25	Công ty TNHH ĐTTM Bàu Trung	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,857	7.716	
240	Cắt 03 LBFCO Trạm 1000kVA trụ 173/117/13/8A/6 Công ty TNHH ĐTTM Văn Tuấn tuyến 479SN	21-07-25	08h00	21-07-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm Trạm 1000kVA trụ 173/117/13/8A/6 Công ty TNHH ĐTTM Văn Tuấn tuyến 479SN	25	Công ty TNHH ĐTTM Văn Tuấn	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,857	7.716	
241	Cắt 3FCO trạm 160kVA trụ 63/45/7/1 Khách hàng Võ Xuân Tùng tuyến 479TN	21-07-25	08h00	21-07-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 160kVA trụ 63/45/7/1 Khách hàng Võ Xuân Tùng tuyến 479TN	3	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0090	0,0000	0,103	926	
242	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 15/70/6/72/1 Đặng Thị Thưa tuyến 478TN	21-07-25	08h00	21-07-25	17h00	Thay TI, công tơ trạm 25kVA trụ 15/70/6/72/1 Đặng Thị Thưa tuyến 478TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Đội QLĐ Tân Ninh	1	0,0094	0,0000	0,069	617	
243	Cắt 3LBFCO trụ 140/139/193/27B/1 Đồn Biên phòng 833 tuyến 471TBI	22-07-25	08h00	22-07-25	17h00	Xử lý khiếm khuyết lưới điện, dọn cây rừng dọc hành lang lưới điện	8	Đồn Biên phòng 833; cửa khẩu Tân Nam	ĐL Tân Biên	8	0,1037	0,0002	0,091	823	
244	Cắt 03 LBFCO Trạm 1000kVA trụ 85/189B/44 Công ty TNHH chăn nuôi gia cầm và Năng lượng xanh TH1 tuyến 474TH	22-07-25	08h00	22-07-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm Trạm 1000kVA trụ 85/189B/44 Công ty TNHH chăn nuôi gia cầm và Năng lượng xanh TH1 tuyến 474TH	25	Công ty TNHH chăn nuôi gia cầm và Năng lượng xanh TH1	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,857	7.716	
245	Cắt 03FCO trạm 250kVA Liên Tinh trụ 6/27 tuyến 477TB	22-07-25	07h30	22-07-25	11h30	Thay công tơ tổng từ cơ sang điện từ trạm 250kVA Liên Tinh trụ 6/27 tuyến 477TB	3	Khu phố Lộc Du phường Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	81	0,3326	0,0014	0,103	412	
246	Cắt 03FCO trạm 250kVA Thị Trấn trụ 6/19/8B tuyến 477TB	22-07-25	07h30	22-07-25	11h30	Thay công tơ tổng từ cơ sang điện từ trạm 250kVA Thị Trấn trụ 6/19/8B tuyến 477TB	3	Khu phố Lộc Du phường Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	114	0,4681	0,0020	0,103	412	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
247	Cắt 03FCO trạm 3x25kVA CS TM sửa bò tưới An Quới trụ 34/33/11B tuyến 475TB	22-07-25	13h30	22-07-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 3x25kVA CS TM sửa bò tưới An Quới trụ 34/33/11B tuyến 475TB	1	Khách hàng CS TM sửa bò tưới An Quới	ĐL Trảng Bàng	1	0,0036	0,0000	0,034	120	
248	Cắt 03FCO trạm 3x25kVA CS Trần Thị Ngọc Thảo trụ 2 tuyến 474TB	22-07-25	13h30	22-07-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 3x25kVA CS Trần Thị Ngọc Thảo trụ 2 tuyến 474TB	1	Khách hàng Trần Thị Ngọc Thảo	ĐL Trảng Bàng	1	0,0036	0,0000	0,034	120	
249	Cắt CB + 3FCO trạm trụ 560kVA Nguyễn Hồ Family trụ 67B/1 Phạm Văn Đồng tuyến 482TN	23-07-25	08h00	23-07-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm trụ 560kVA Nguyễn Hồ Family trụ 67B/1 Phạm Văn Đồng tuyến 482TN	21	Trạm chyen dùng khách hàng	ĐL Hòa Thành	1	0,0098	0,0000	0,393	3.534	
250	Cắt CB + 3FCO trạm trụ 3x37,5kVA Cty TNHH Năng lượng Minh Thái trụ 65 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	23-07-25	08h00	23-07-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm trụ 3x37,5kVA Cty TNHH Năng lượng Minh Thái trụ 65 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	2	Trạm chyen dùng khách hàng	ĐL Hòa Thành	1	0,0098	0,0000	0,039	353	
251	Cắt CB + 3FCO trạm trụ 250kVA KHD Hoàng Gia trụ 113/3P/6/1 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN	23-07-25	08h00	23-07-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm trụ 250kVA KHD Hoàng Gia trụ 113/3P/6/1 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN	7	Trạm chyen dùng khách hàng	ĐL Hòa Thành	1	0,0098	0,0000	0,131	1.178	
252	Cắt CB + 3FCO trạm trụ 3x50kVA Võ Phước Quang trụ 103/1 Tôn Đức thắng tuyến 482TN	23-07-25	08h00	23-07-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm trụ 3x50kVA Võ Phước Quang trụ 103/1 Tôn Đức thắng tuyến 482TN	4	Trạm chyen dùng khách hàng	ĐL Hòa Thành	1	0,0098	0,0000	0,079	707	
253	Cắt 03 LBFCO Trạm 1250kVA trụ 85/173B/4 Công ty TNHH ĐT TM Bàu Trung tuyến 480TH	23-07-25	08h00	23-07-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm Trạm 1250kVA trụ 85/173B/4 Công ty TNHH ĐT TM Bàu Trung tuyến 480TH	30	Công ty TNHH ĐT TM Bàu Trung	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	1,029	9.260	
254	Cắt 03FCO trạm 3x37,5kVA CSXX Hồ Huỳnh Sơn trụ 267 tuyến 473TB	23-07-25	07h30	23-07-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 3x37,5kVA CS CSXX Hồ Huỳnh Sơn trụ 267 tuyến 473TB	1	Khách hàng CSXX Hồ Huỳnh Sơn	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,034	326	
255	Cắt 01FCO trạm 25kVA Lộc Hưng trụ 169/7B tuyến 473TB	23-07-25	07h30	23-07-25	17h00	Thay công tơ tổng lệch thời gian trạm 25kVA Lộc Hưng trụ 169/7B tuyến 473TB	1	Khu phố Lộc Tân phường Lộc Hưng	ĐL Trảng Bàng	34	0,3316	0,0006	0,011	109	
256	Cắt 01FCO trạm 25kVA Đồng Khởi trụ 169/41/8T tuyến 473TB	23-07-25	07h30	23-07-25	17h00	Thay công tơ tổng lệch thời gian trạm 25kVA Đồng Khởi trụ 169/41/8T tuyến 473TB	1	Ấp Tân Thuận phường Hưng Thuận	ĐL Trảng Bàng	42	0,4096	0,0007	0,011	109	
257	Cắt 01FCO trạm 50kVA Lộc Châu 3 trụ 169/41/25T tuyến 473TB	23-07-25	07h30	23-07-25	17h00	Thay công tơ tổng lệch thời gian trạm 50kVA Lộc Châu 3 trụ 169/41/25T tuyến 473TB	2	Khu phố Lộc Châu phường Lộc Hưng	ĐL Trảng Bàng	46	0,4486	0,0008	0,023	217	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
258	Cắt 03FCO trạm 3x15kVA CS Mai Văn Lâm trụ 169/117/25/1 tuyến 473TB	23-07-25	07h30	23-07-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 3x15kVA CS Mai Văn Lâm trụ 169/117/25/1 tuyến 473TB	1	Khách hàng CS Mai Văn Lâm	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,034	326	
259	Cắt 03FCO trạm 3x25kVA CS Công ty Nhiệt lạnh Nhật Minh trụ 76 tuyến 471TB	23-07-25	07h30	23-07-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 3x25kVA CS Công ty Nhiệt lạnh Nhật Minh trụ 76 tuyến 471TB	1	Khách hàng Công ty Nhiệt lạnh Nhật Minh	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,034	326	
260	Cắt 02FCO trạm 2x50kVA Lộc Trát trụ 77B/8/8 tuyến 477TB	23-07-25	07h30	23-07-25	17h00	Thay công tơ tổng lịch thời gian trạm 2x50kVA Lộc Trát trụ 77B/8/8 tuyến 477TB	2	Khu phố Lộc Trát phường Gia Lộc	ĐL Trảng Bàng	97	0,9459	0,0017	0,023	217	
261	Cắt 01FCO trạm 25kVA Phước Hậu trụ 6/85A/7 tuyến 477TB	23-07-25	07h30	23-07-25	17h00	Thay công tơ tổng lịch thời gian trạm 25kVA Phước Hậu trụ 6/85A/7 tuyến 477TB	1	Khu phố Phước Hậu phường Gia Bình	ĐL Trảng Bàng	54	0,5266	0,0009	0,011	109	
262	Cắt 01FCO trạm 37,5kVA Bình Nguyên trụ 123/12/33 tuyến 471TB	23-07-25	07h30	23-07-25	17h00	Thay công tơ tổng lịch thời gian trạm 37,5kVA Bình Nguyên trụ 123/12/33 tuyến 471TB	1	Khu phố Bình Nguyên phường Gia Bình	ĐL Trảng Bàng	46	0,4486	0,0008	0,011	109	
263	Cắt 01FCO trạm 50kVA Bình Nguyên trụ 123/12/14 tuyến 471TB	23-07-25	07h30	23-07-25	17h00	Thay công tơ tổng lịch thời gian trạm 50kVA Bình Nguyên trụ 123/12/14 tuyến 471TB	2	Khu phố Bình Nguyên phường Gia Bình	ĐL Trảng Bàng	64	0,6241	0,0011	0,023	217	
264	Cắt CB và 3LBFCO trạm 1000kVA trụ 186/162/44B/27/1, tháo 3 hotline trụ 186/162/44B/27 Công ty TNHH Japfa Comfeed Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai 4 tuyến 473SD	24-07-25	08h00	24-07-25	17h00	Thay 3CT và 3VT trung thế định kỳ trạm 1000kVA trụ 186/162/44B/27/1 Công ty TNHH Japfa Comfeed Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai 4 tuyến 473SD	1	Khách hàng: Công ty TNHH Japfa Comfeed Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai 4	ĐL Châu Thành	1	0,0093	0,0000	0,034	309	
265	Cắt FCO và tháo hotline trạm 37,5kVA trụ 118/138/14/25/12 Bến Cùi 8 tuyến 475TĐ	24-07-25	08h00	24-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 37,5kVA trụ 118/138/14/25/12 Bến Cùi 8 tuyến 475TĐ	0	Áp 1 xã Bến Cùi, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
266	Cắt FCO và tháo hotline trạm 37,5kVA trụ 234/10B/10 Tân Định-N tuyến 471HT	24-07-25	08h00	24-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 37,5kVA trụ 234/10B/10 Tân Định-N tuyến 471HT	0	Áp Tân Định 1 xã Suối Đá, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
267	Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 199 Phước Tân I-A tuyến 471HT, 477HT	24-07-25	08h00	24-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 75kVA trụ 199 Phước Tân I-A tuyến 471HT, 477HT	5	Áp Phước Tân 1, Phước Tân 3 xã Phan; huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	67	0,6682	0,0012	0,040	360	
268	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 253/8/80 Phước Bình-I tuyến 477HT	24-07-25	08h00	24-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 25kVA trụ 253/8/80 Phước Bình-I tuyến 477HT	1	Áp Phước Bình 1 xã Suối Đá, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	40	0,3989	0,0007	0,010	90	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
269	Cắt CB, 3FCO trạm 250kVA Báo Quốc Từ A trụ 17 Hùng Vương tuyến 476TN	24-07-25	08h00	24-07-25	17h00	Thí nghiệm trạm 250kVA Báo Quốc Từ A trụ 17 Hùng Vương tuyến 476TN	10	Khu phố 4 phường Long Hoa	ĐL Hòa Thành	83	0,7228	0,0015	0,183	1.466	
270	Cắt CB, 3FCO trạm 250kVA Trung Hòa Lộ B trụ 17 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	24-07-25	08h00	24-07-25	17h00	Thí nghiệm trạm 250kVA Trung Hòa Lộ B trụ 17 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	10	Khu phố Long Tân phường Long Thành Bắc	ĐL Hòa Thành	157	1,3672	0,0028	0,183	1.466	
271	Cắt 03 LBFCO Trạm 1250kVA trụ 85/173B/5 Công ty TNHH DV & TM Năng Lượng Xanh Tây Ninh tuyến 480TH	24-07-25	08h00	24-07-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm Trạm 1250kVA trụ 85/173B/5 Công ty TNHH DV & TM Năng Lượng Xanh Tây Ninh tuyến 480TH	30	Công ty TNHH DV & TM Năng Lượng Xanh Tây Ninh	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	1,029	9.260	
272	Cắt 03FCO trạm trạm 400kVA DNTN Tân An trụ 184/43/2B/4 tuyến 478TB	24-07-25	07h30	24-07-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 400kVA DNTN Tân An trụ 184/43/2B/4 tuyến 478TB	5	Khách hàng DNTN Tân An	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,171	1.629	
273	Cắt 03LBFCO trạm 630kVA CSSX Kinh doanh Trọng Tín trụ 6/102B tuyến 477TB	24-07-25	07h30	24-07-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 630kVA CSSX Kinh doanh Trọng Tín trụ 6/102B/1 tuyến 477TB	6	Khách hàng CSSX Kinh doanh Trọng Tín	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,206	1.955	
274	Cắt 01FCO trạm 50kVA Bàu Ròng trụ 142/12 tuyến 473TB	24-07-25	07h30	24-07-25	17h00	Thay công tơ tổng lệch thời gian trạm 50kVA Bàu Ròng trụ 142/12 tuyến 473TB	2	Khu phố Lộc Tân phường Lộc Hưng	ĐL Trảng Bàng	46	0,4486	0,0008	0,023	217	
275	Cắt 01FCO trạm 50kVA Lộc Châu trụ 145 tuyến 473TB	24-07-25	07h30	24-07-25	17h00	Thay công tơ tổng lệch thời gian trạm 50kVA Lộc Châu trụ 145 tuyến 473TB	2	Khu phố Lộc Châu phường Lộc Hưng	ĐL Trảng Bàng	61	0,5949	0,0010	0,023	217	
276	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 50kVA trụ 186/110/4 Hiệp Phước 2 tuyến 473SD	25-07-25	08h00	25-07-25	11h30	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 186/110/4 tuyến 473SD	1	Ấp Hiệp Phước xã Hòa Thạnh	ĐL Châu Thành	48	0,1744	0,0008	0,011	40	
277	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 50kVA trụ 186/110/11 Hòa Thạnh 1 tuyến 473SD	25-07-25	08h00	25-07-25	11h30	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 186/110/11 tuyến 473SD	1	Ấp Hiệp Phước xã Hòa Thạnh	ĐL Châu Thành	68	0,2471	0,0012	0,011	40	
278	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 50kVA trụ 186/181/13T Tân Long 2 tuyến 473SD	25-07-25	13h30	25-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 186/181/13T tuyến 473SD	1	Ấp Tân Long xã Biên Giới	ĐL Châu Thành	44	0,1599	0,0008	0,011	40	
279	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 25kVA trụ 186/190/12 Gò Tháp E tuyến 473SD	25-07-25	13h30	25-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 186/190/12 tuyến 473SD	1	Ấp Bến Cầu xã Biên Giới	ĐL Châu Thành	73	0,2652	0,0013	0,011	40	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
280	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 234/68 Phước Tân-A tuyến 471HT	25-07-25	08h00	25-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 50kVA trụ 234/68 Phước Tân-A tuyến 471HT	3	Áp Phước Tân, Phước Hội xã Phước Ninh; huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	98	0,9774	0,0018	0,020	180	
281	Cắt 2FCO và tháo hotline trạm 2x25kVA trụ 234/104B/11 Phước Hiệp-T104B/11 tuyến 471HT	25-07-25	08h00	25-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 2x25kVA trụ 234/104B/11 Phước Hiệp-T104B/11 tuyến 471HT	3	Áp Phước Hiệp xã Phước Ninh; huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	70	0,6982	0,0013	0,010	90	
282	Cắt 03 LBFCO Trạm 1250kVA trụ 85/173B/6 Công ty TNHH ĐT XD TM Xử lý MT Xanh Toàn Cầu tuyến 480TH	25-07-25	08h00	25-07-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm Trạm 1250kVA trụ 85/173B/6 Công ty TNHH ĐT XD TM Xử lý MT Xanh Toàn Cầu tuyến 480TH	30	Công ty TNHH ĐT XD TM Xử lý MT Xanh Toàn Cầu	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	1,029	9.260	
283	Cắt 03FCO trạm 250kVA Thị Trấn trụ 6/10 tuyến 473TB	25-07-25	07h30	25-07-25	11h30	Thay công tơ tổng từ cơ sang điện từ trạm 250kVA Thị Trấn trụ 6/10 tuyến 473TB	3	Khu phố Gia Huỳnh phường Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	73	0,2997	0,0012	0,103	412	
284	Cắt 01FCO trạm 50kVA Lộc An trụ 25C/64 tuyến 478TB	25-07-25	13h30	25-07-25	17h00	Thay công tơ tổng lệch thời gian trạm 50kVA Lộc An trụ 25C/64 tuyến 478TB	2	Khu phố Lộc An phường Lộc Hưng	ĐL Trảng Bàng	48	0,1725	0,0008	0,023	80	
285	Cắt 01FCO trạm 37,5kVA Lộc Hòa trụ 106/8/33 tuyến 473TB	25-07-25	13h30	25-07-25	17h00	Thay công tơ tổng lệch thời gian trạm 37,5kVA Lộc Hòa trụ 106/8/33 tuyến 473TB	1	Khu phố Lộc Hòa phường Lộc Hưng	ĐL Trảng Bàng	94	0,3377	0,0016	0,011	40	
286	Cắt 01FCO trạm 50kVA Lộc Hòa trụ 106/24/13/9 tuyến 473TB	25-07-25	13h30	25-07-25	17h00	Thay công tơ tổng lệch thời gian trạm 50kVA Lộc Hòa trụ 106/24/13/9 tuyến 473TB	2	Khu phố Lộc Hòa phường Lộc Hưng	ĐL Trảng Bàng	37	0,1329	0,0006	0,023	80	
287	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 50kVA trụ 234/8 Áp Vĩnh 5 tuyến 478SD	26-07-25	08h00	26-07-25	11h30	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 234/8 tuyến 478SD	1	Áp Bình Lợi xã Hào Đức	ĐL Châu Thành	78	0,2834	0,0013	0,011	40	
288	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 50kVA trụ 218B/9 Bình Lợi 1 tuyến 478SD	26-07-25	08h00	26-07-25	11h30	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 218B/9 tuyến 478SD	1	Áp Bình Lợi xã Hào Đức	ĐL Châu Thành	62	0,2253	0,0011	0,011	40	
289	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 50kVA trụ 200/5 Xóm Nhái 1 tuyến 478SD	26-07-25	08h00	26-07-25	11h30	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 200/5 tuyến 478SD	1	Áp Bình Lợi xã Hào Đức	ĐL Châu Thành	38	0,1381	0,0007	0,011	40	
290	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 50kVA trụ 183/8/8 Bến Trường 13 tuyến 478SD	26-07-25	13h30	26-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 183/8/8 tuyến 478SD	1	Áp Bình Lợi xã Hào Đức	ĐL Châu Thành	71	0,2580	0,0012	0,011	40	
291	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 50kVA trụ 169/9/4P Bến Trường 14 tuyến 478SD	26-07-25	13h30	26-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 169/9/4P tuyến 478SD	1	Áp Bình Lợi xã Hào Đức	ĐL Châu Thành	74	0,2689	0,0013	0,011	40	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
292	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 50kVA trụ 306B/11 Áp Vĩnh tuyến 478SD	26-07-25	13h30	26-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 306B/11 tuyến 478SD	1	Áp Bình Lợi xã Hảo Đức	ĐL Châu Thành	78	0,2834	0,0013	0,011	40	
293	Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 160kVA trụ 262/12 Cơ Giới-E tuyến 477HT	26-07-25	08h00	26-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 160kVA trụ 262/12 Cơ Giới-E tuyến 477HT	4	Khu phố 1 Thị trấn; áp Tân Định 1, Tân Định 2 xã Suối Đá, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	186	1,8551	0,0034	0,080	720	
294	Cắt CB, 3FCO trạm 250kVA Trường Phước D trụ 39 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	26-07-25	08h00	26-07-25	17h00	Thí nghiệm trạm 250kVA Trường Phước D trụ 39 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	1	Áp Trường Phước xã Trường Tây	ĐL Hòa Thành	222	1,9333	0,0040	0,013	105	
295	Cắt CB, 3FCO trạm 250kVA Trường Thiện D trụ 58B Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	26-07-25	08h00	26-07-25	17h00	Thí nghiệm trạm 250kVA Trường Thiện D trụ 58B Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	10	Áp Trường Thiện xã Trường Hòa	ĐL Hòa Thành	134	1,1670	0,0024	0,183	1.466	
296	Cắt 03 LBFCO Trạm 1000kVA trụ 173/17C/36P/1 Công ty TNHH Nông lâm sản Công nghệ cao Tân Châu tuyến 480SN	26-07-25	08h00	26-07-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 173/17C/36P/1 tuyến 480SN	30	Công ty TNHH Nông lâm sản Công nghệ cao Tân Châu	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	1,029	9.260	
297	Cắt 03 LBFCO Trạm 1000kVA trụ 173/17C/38P Công ty TNHH Công nghệ BAE tuyến 480SN	26-07-25	08h00	26-07-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 173/17C/38P tuyến 480SN	25	Công ty TNHH Công nghệ BAE	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,857	7.716	
298	Cắt 03FCO trạm 250kVA Đặng Văn Trước trụ 21/13/3/1 tuyến 475TB	26-07-25	07h30	26-07-25	11h30	Thay công tơ tổng từ cơ sang điện tử trạm 250kVA Đặng Văn Trước trụ 21/13/3/1 tuyến 475TB	3	Khu phố Lộc An phường Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	115	0,4722	0,0020	0,103	412	
299	Cắt 03FCO trạm 250kVA Gia Long trụ 24/3 tuyến 471TB	26-07-25	07h30	26-07-25	11h30	Thay công tơ tổng từ cơ sang điện tử trạm 250kVA Gia Long trụ 24/3 tuyến 471TB	3	Khu phố Lộc An phường Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	64	0,2628	0,0011	0,103	412	
300	Cắt 03FCO trạm 400kVA Công ty TNHH Vĩ Trình trụ 2/6B/2 tuyến 480KCNBT	27-07-25	07h30	27-07-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 400kVA Công ty TNHH Vĩ Trình trụ 2/6B/2 tuyến 480KCNBT	5	Khách hàng Công ty TNHH Vĩ Trình	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,171	1.629	
301	Cắt 03FCO trạm 400kVA Công ty TNHH J&D VINAKO trụ 4C/1 tuyến 474KCNBT	27-07-25	07h30	27-07-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 400kVA Công ty TNHH J&D VINAKO trụ 4C/1 tuyến 474KCNBT	5	Khách hàng Công ty TNHH J&D VINAKO	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,171	1.629	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
302	Cắt 03LBFCO trạm 400kVA Công ty CP DỆT Trần Hiệp Thành trụ 11B tuyến 475KCNTB	27-07-25	07h30	27-07-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 400kVA Công ty CP DỆT Trần Hiệp Thành trụ 11B/2 tuyến 475KCNTB	5	Khách hàng Công ty CP DỆT Trần Hiệp Thành	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,171	1.629	
303	Cắt 03FCO trạm 400kVA Công ty TNHH JIN WON VIỆT NAM trụ 27C/1 tuyến 475KCNTB	27-07-25	07h30	27-07-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 400kVA Công ty TNHH JIN WON VIỆT NAM trụ 27C/1 tuyến 475KCNTB	5	Khách hàng Công ty TNHH JIN WON VIỆT NAM	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,171	1.629	
304	Cắt 03FCO trạm 75kVA Điện lực Trảng Bàng trụ 14B/1 tuyến 474KCNTB	27-07-25	07h30	27-07-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 75kVA Điện lực Trảng Bàng trụ 14B/1 tuyến 474KCNTB	3	Khách hàng Điện lực Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,103	977	
305	Cắt 03FCO trạm 400kVA Công ty TNHH MERCURY APPAREL trụ 32B/2 tuyến 475KCNTB	27-07-25	07h30	27-07-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 400kVA Công ty TNHH MERCURY APPAREL trụ 32B/2 tuyến 475KCNTB	4	Khách hàng Công ty TNHH MERCURY APPAREL	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,137	1.303	
306	Cắt 03FCO trạm 3x100kVA Công ty TNHH PLV trụ 22/11/2 tuyến 471KCNTB	27-07-25	07h30	27-07-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 3x100kVA Công ty TNHH PLV trụ 22/11/2 tuyến 471KCNTB	3	Khách hàng Công ty TNHH PLV	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,103	977	
307	Cắt FCO tháo hotline trạm 50kVA trụ 96 Ấp Chánh 4 tuyến 473BC	28-07-25	08h00	28-07-25	11h30	Thí nghiệm CBM trạm 50kVA trụ 96 Ấp Chánh 4 tuyến 473BC	3	Ấp Chánh xã An Thạnh	ĐL Bến Cầu	9	0,0460	0,0002	0,103	360	
308	Cắt FCO tháo hotline trạm 50kVA trụ 97/3 Ấp Chánh 1 tuyến 473BC	28-07-25	08h00	28-07-25	11h30	Thí nghiệm CBM trạm 50kVA trụ 97/3 Ấp Chánh 1 tuyến 473BC	3	Ấp Chánh xã An Thạnh	ĐL Bến Cầu	72	0,3678	0,0018	0,103	360	
309	Cắt FCO tháo hotline trạm 25kVA trụ 53/42 Ấp Voi 3 tuyến 473BC	28-07-25	08h00	28-07-25	11h30	Thí nghiệm CBM trạm 25kVA trụ 53/42 Ấp Voi 3 tuyến 473BC	2	Ấp Voi xã An Thạnh	ĐL Bến Cầu	38	0,1941	0,0009	0,069	240	
310	Cắt FCO tháo hotline trạm 25kVA trụ 53/42B/5/25/15 Vòm Cây Sao 2 tuyến 480BC	28-07-25	13h30	28-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM trạm 25kVA trụ 53/42B/5/25/15 Vòm Cây Sao 2 tuyến 480BC	2	Ấp Voi xã An Thạnh	ĐL Bến Cầu	22	0,1124	0,0005	0,069	240	
311	Cắt FCO và tháo hotline trạm 37,5kVA trụ 53/42B/5/13 Vòm Cây Sao tuyến 480BC	28-07-25	13h30	28-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM trạm 37,5kVA trụ 53/42B/5/13 Vòm Cây Sao tuyến 480BC	3	Ấp Voi xã An Thạnh	ĐL Bến Cầu	19	0,0970	0,0005	0,103	360	
312	Cắt 03 FCO Trạm 400kVA trụ 173/147B/2P/9 Công ty TNHH Đầu tư NN Vĩnh Phát tuyến 474SN	28-07-25	08h00	28-07-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 173/147B/2P/9 tuyến 474SN	10	Công ty TNHH Đầu tư NN Vĩnh Phát	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,343	3.087	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
313	Cắt 2FCO TBA 2x75kVA Thanh Đức 22 trụ 55/1 tuyến 474TĐ	29-07-25	07h30	29-07-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 2x75kVA Thanh Đức 22 trụ 55/1 tuyến 474TĐ	6	Áp Bông Trang xã Thanh Đức	ĐL Gò Dầu	76	0,7348	0,0013	0,069	1.950	
314	Cắt 2FCO TBA 2x75kVA Thanh Đức 32 trụ 59/1 tuyến 474TĐ	29-07-25	07h30	29-07-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 2x75kVA Thanh Đức 32 trụ 59/1 tuyến 474TĐ	6	Áp Bông Trang xã Thanh Đức	ĐL Gò Dầu	91	0,8798	0,0015	0,069	1.950	
315	Cắt 3FCO TBA 250kVA Thanh Đức 36 trụ 61B tuyến 474TĐ	29-07-25	07h30	29-07-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 250kVA Thanh Đức 36 trụ 61B tuyến 474TĐ	8	Áp Bông Trang xã Thanh Đức	ĐL Gò Dầu	233	2,3713	0,0040	0,158	2.740	
316	Cắt 3FCO TBA 250kVA Cẩm Giang 22 trụ 89B tuyến 474TĐ	29-07-25	07h30	29-07-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 250kVA Cẩm Giang 22 trụ 89B tuyến 474TĐ	8	Áp Cẩm An xã Cẩm Giang	ĐL Gò Dầu	235	2,2720	0,0040	0,091	2.610	
317	Cắt 2FCO TBA 2x25kVA Gò Chanh 1 trụ 90/3 tuyến 474TĐ	29-07-25	07h30	29-07-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 2x25kVA Gò Chanh 1 trụ 90/3 tuyến 474TĐ	4	Áp Cẩm An xã Cẩm Giang	ĐL Gò Dầu	44	0,4254	0,0007	0,046	1.300	
318	Cắt FCO TBA 50kVA Gò Chanh trụ 90/8 tuyến 474TĐ	29-07-25	07h30	29-07-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 50kVA Gò Chanh trụ 90/8 tuyến 474TĐ	6	Áp Cẩm An xã Cẩm Giang	ĐL Gò Dầu	56	0,5414	0,0009	0,069	1.950	
319	Cắt FCO TBA 50kVA Gò Chanh 2 trụ 90/10/9 tuyến 474TĐ	29-07-25	07h30	29-07-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 50kVA Gò Chanh 2 trụ 90/10/9 tuyến 474TĐ	6	Áp Cẩm An xã Cẩm Giang	ĐL Gò Dầu	50	0,5089	0,0008	0,119	2.060	
320	Cắt FCO TBA 50kVA Gò Chanh 3 trụ 90/12 tuyến 474TĐ	29-07-25	07h30	29-07-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 50kVA Gò Chanh 3 trụ 90/12 tuyến 474TĐ	6	Áp Cẩm An xã Cẩm Giang	ĐL Gò Dầu	62	0,5994	0,0011	0,069	1.950	
321	Cắt CB, 3FCO trạm 250kVA Lộ Bình Dương T trụ 40B Trần Phú tuyến 474TN	29-07-25	08h00	29-07-25	17h00	Thí nghiệm trạm 250kVA Lộ Bình Dương T trụ 40B Trần Phú tuyến 474TN	10	Khu phố Long Chí phường Long Thành Trung	ĐL Hòa Thành	201	1,7504	0,0036	0,183	1.466	
322	Cắt CB, 3FCO trạm 250kVA Lộ Bình Dương X1 trụ 67B/19B Trần Phú tuyến 474TN	29-07-25	08h00	29-07-25	17h00	Thí nghiệm trạm 250kVA Lộ Bình Dương X1 trụ 67B/19B Trần Phú tuyến 474TN	10	Khu phố Long Mỹ phường Long Thành Bắc	ĐL Hòa Thành	147	1,2802	0,0027	0,183	1.466	
323	Cắt 03 LBFCO Trạm 1000kVA trụ 173/36/123B/20 Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Công nghệ xanh HQT Việt Nam tuyến 476SN	29-07-25	08h00	29-07-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 173/36/123B/20 tuyến 476SN	25	Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Công nghệ xanh HQT Việt Nam	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,857	7.716	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
324	Cắt 3FCO TBA 250kVA Bàu Đồn 7 trụ 42/121 tuyến 471TĐ	30-07-25	07h30	30-07-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 250kVA Bàu Đồn 7 trụ 42/121 tuyến 471TĐ	8	Áp 1 xã Bàu Đồn	ĐL Gò Dầu	231	2,2334	0,0039	0,091	2.610	
325	Cắt 2FCO TBA 2x50kVA Bàu Đồn 12 trụ 42/131 tuyến 471TĐ	30-07-25	07h30	30-07-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 2x50kVA Bàu Đồn 12 trụ 42/131 tuyến 471TĐ	6	Áp 1 xã Bàu Đồn	ĐL Gò Dầu	117	1,1312	0,0020	0,069	1.950	
326	Cắt FCO TBA 50kVA Bàu Đồn 10 trụ 42/140 tuyến 471TĐ	30-07-25	07h30	30-07-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 50kVA Bàu Đồn 10 trụ 42/140 tuyến 471TĐ	6	Áp 1 xã Bàu Đồn	ĐL Gò Dầu	63	0,6091	0,0011	0,069	1.950	
327	Cắt 3FCO TBA 250kVA Xóm Mía 21 trụ 126/25B tuyến 472TĐ	30-07-25	07h30	30-07-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 250kVA Xóm Mía 21 trụ 126/25B tuyến 472TĐ	8	Áp Xóm Mía xã Phước Trạch	ĐL Gò Dầu	250	2,4171	0,0042	0,091	2.610	
328	Cắt 2FCO TBA 2x50kVA Xóm Mía 5 trụ 126/32 tuyến 472TĐ	30-07-25	07h30	30-07-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 2x50kVA Xóm Mía 5 trụ 126/32 tuyến 472TĐ	8	Áp Xóm Mía xã Phước Trạch	ĐL Gò Dầu	128	1,2375	0,0022	0,091	2.610	
329	Cắt FCO TBA 50kVA Xóm Mía 20 trụ 126/34 tuyến 472TĐ	30-07-25	07h30	30-07-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 50kVA Xóm Mía 20 trụ 126/34 tuyến 472TĐ	6	Áp Xóm Mía xã Phước Trạch	ĐL Gò Dầu	69	0,6671	0,0012	0,069	1.950	
330	Cắt 2FCO TBA 2x50kVA Ấp Giữa 3 trụ 100A/15 tuyến 472TĐ	30-07-25	07h30	30-07-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA 2x50kVA Ấp Giữa 3 trụ 100A/15 tuyến 472TĐ	6	Áp Giữa xã Hiệp Thạnh	ĐL Gò Dầu	85	0,8651	0,0014	0,119	2.060	
331	Cắt 03 FCO Trạm 3x37,5kVA trụ 173/36/52A/33 Công ty TNHH MTV Thanh Niên Xung Phong Tây Ninh tuyến 476SN	30-07-25	08h00	30-07-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm Trạm 3x37,5kVA trụ 173/36/52A/33 Công ty TNHH MTV Thanh Niên Xung Phong Tây Ninh tuyến 476SN	3	Công ty TNHH MTV Thanh Niên Xung Phong Tây Ninh	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,103	926	
332	Cắt 3LBFCO trụ 104/1/52B/1 DNTN Đức Huy tuyến 476BC	31-07-25	08h00	31-07-25	17h00	Thay CT, VT định kỳ khách hàng trụ 104/1/52B/8/1 Năng lượng mặt trời Sinh thái Sông khộc tuyến 476BC	5	Áp Bàu Tép xã Tiên Thuận	ĐL Bến Cầu	50	0,6567	0,0012	0,171	1.543	
333	Cắt 3LBFCO trụ 19/T8/T10B Công ty CP Năng lượng Sakura tuyến 471BC	31-07-25	08h00	31-07-25	17h00	Thay CT, VT định kỳ khách hàng trụ 19/T8/T10B Công ty CP Năng lượng Sakura tuyến 471BC	5	Khách hàng Công ty CP Năng lượng Sakura tuyến 471BC	ĐL Bến Cầu	1	0,0131	0,0000	0,171	1.543	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QL VH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
334	Cắt FCO và tháo hotline trạm 37,5kVA trụ 471/2/10 Áp BII-R tuyến 475TD	31-07-25	08h00	31-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 37,5kVA trụ 471/2/10 Áp BII-R tuyến 475TD	2	Áp B2 xã Phước Minh, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	27	0,2693	0,0005	0,020	180	
335	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 114/8/5/13 Ninh Phú-5 tuyến 477HT	31-07-25	08h00	31-07-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện thuộc trạm 50kVA trụ 114/8/5/13 Ninh Phú-5 tuyến 477HT	3	Áp Ninh Bình, Ninh Phú xã Bàu Năng; huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	17	0,1696	0,0003	0,020	180	
336	Cắt 03 LBFCO Trạm 1000kVA trụ 176/20/3B/4 Công ty Cổ phần đầu tư A&E Việt Nam tuyến 477TH	31-07-25	08h00	31-07-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm Trạm 1000kVA trụ 176/20/3B/4 Công ty Cổ phần đầu tư A&E Việt Nam tuyến 477TH	25	Công ty Cổ phần đầu tư A&E Việt Nam	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,857	7.716	
C. HOTLINE															
	Không có														

- Tổng công suất mất trong tháng do công tác:	65,436 MW	- Tổng sản lượng điện mất trong tháng do công tác:	651547 KWh
- Tổng SAIDI dự kiến trong tháng do công tác:	69,6955 Phút	- Tổng SAIFI dự kiến trong tháng do công tác:	0,1252 Lần
- Lũy kế SAIDI dự kiến của Công ty đến hết THÁNG 07:	212,3989 Phút	- Lũy kế SAIFI dự kiến của Công ty đến hết THÁNG 07:	0,9451 Lần
- Độ tin cậy SAIDI của các Điện lực trong tháng do công tác:		- Độ tin cậy SAIFI của các Điện lực trong tháng do công tác:	
+ Đội Quản lý điện Tân Ninh:	28,5121 Phút	+ Đội Quản lý điện Tân Ninh:	0,0523 Lần
+ Điện lực Hòa Thành:	18,7452 Phút	+ Điện lực Hòa Thành:	0,0390 Lần
+ Điện lực Dương Minh Châu:	35,5980 Phút	+ Điện lực Dương Minh Châu:	0,0671 Lần
+ Điện lực Châu Thành:	26,0305 Phút	+ Điện lực Châu Thành:	0,0736 Lần
+ Điện lực Gò Dầu:	43,5432 Phút	+ Điện lực Gò Dầu:	0,0756 Lần
+ Điện lực Bến Cầu:	1,6211 Phút	+ Điện lực Bến Cầu:	0,0051 Lần
+ Điện lực Trảng Bàng:	23,7209 Phút	+ Điện lực Trảng Bàng:	0,0476 Lần
+ Điện lực Tân Châu:	385,5721 Phút	+ Điện lực Tân Châu:	0,6495 Lần
+ Điện lực Tân Biên:	50,9322 Phút	+ Điện lực Tân Biên:	0,0943 Lần